

Bản án số: 11/2020/HS-ST

Ngày: 01 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Thẩm phán: Ông Trịnh Minh Tự

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Văn Sel

Ông Nguyễn Hồng Bốn

Bà Huỳnh Thị Trúc Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị B Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Văn Xoài, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 6 và 01 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/TLST - HS, ngày 22 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2020/HSST - QĐ ngày 10/6/2020 đối với bị cáo:

Phạm Thị Thu Đ, sinh năm 1969, tại huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D, sinh năm 1937 (đã chết) và bà Triệu Thị H, sinh năm 1943 (đã chết); chồng tên: Phạm Ngọc Kh, sinh năm 1973; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án: không có; Tiền sự: không có; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/12/2018 cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Thị Thu Đ: Luật sư Võ Hùng H, Văn phòng Luật sư Huy H, thuộc đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh bào chữa cho bị cáo theo chỉ định. (có mặt)

- Bị hại:

1/ Bà Bùi Thanh V, sinh năm 1979. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- 2/ Bà Bùi Thị B, sinh năm 1959. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 3/ Bà Bùi Thị C, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 4/ Bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1960. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 5/ Bà Bùi Thị Huỳnh Nh, sinh năm 1976. Địa chỉ: khóm B, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh T (vắng mặt)
- 6/ Bà Bùi Thị L, sinh năm 1961. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 7/ Bà Bùi Thị L1, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 8/ Bà Bùi Thị Phương Th, sinh năm 1992. Địa chỉ: khóm R, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 9/ Bà Bùi Thị Thu Th, sinh năm 1983. Địa chỉ: khóm B, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 10/ Bà Bùi Thị X, sinh năm 1968. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 11/ Bà Châu Thị C, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp số A, xã MM, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 12/ Bà Châu Thị L, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp số C, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 13/ Bà Châu Thị T, sinh năm 1958. Địa chỉ: khóm R, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 14/ Bà Châu Thị Thanh D, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp số A, xã MM, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 15/ Bà Châu Thị V, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 16/ Bà Châu Thị Y, sinh năm 1958. Địa chỉ: khóm B, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 17/ Bà Dương Thị Ch, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 18/ Bà Dương Thị Mộng L, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 19/ Bà Đinh Thị Hà M, sinh năm 1966. Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 20/ Bà Đinh Thị Thu V, sinh năm 1960. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 21/ Bà Đoàn Thị Bích Ng, sinh năm 1953. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 22/ Bà Đoàn Thị Kim Ng, sinh năm 1962. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 23/ Bà Đoàn Thị Ng, sinh năm 1964. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

- 24/ Bà Đoàn Thị Tuyết NG, sinh năm 1957. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 25/ Bà Đoàn Thị Yên Nh, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)
- 26/ Bà Đồng Thị D, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 27/ Bà Đồng Thị H, sinh năm 1948. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 28/ Ông Hoàng Khôi Ng, sinh năm 1981. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 29/ Bà Hồ Thị K, sinh năm 1960. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 30/ Bà Huỳnh Ngọc A, sinh năm 1952. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 31/ Bà Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1986. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 32/ Bà Huỳnh Ngọc Th, sinh năm 1989. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 33/ Ông Huỳnh Quốc Kh, sinh năm 1979. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 34/ Bà Huỳnh Tuyết Tr, sinh năm 1960. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 35/ Ông Huỳnh Thanh Q, sinh năm 1956. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 36/ Bà Huỳnh Thị A1, sinh năm 1968. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 37/ Bà Huỳnh Thị Bé M, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 38/ Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1973. Địa chỉ: khóm R, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 39/ Bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp R1, xã N, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 40/ Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1968. Địa chỉ: khóm B, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 41/ Bà Huỳnh Thị H1, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)
- 42/ Bà Huỳnh Thị H2, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 43/ Bà Huỳnh Thị Hòa N, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 44/ Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1971. Địa chỉ: Khóm B, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 45/ Bà Huỳnh Thị Kim Th, sinh năm 1982. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

- 46/ Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp C, xã Tr, huyện V, tỉnh V (vắng mặt)
- 47/ Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1962. Địa chỉ: khóm G, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 48/ Bà Huỳnh Thị M1, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 49/ Bà Huỳnh Thị Mộng Th, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp số D, xã C, huyện C, tỉnh T. (có mặt)
- 50/ Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp số D, xã C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 51/ Bà Huỳnh Thị Ph, sinh năm 1969. Địa chỉ: khóm R, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 52/ Bà Huỳnh Thị Ph1, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp số D, xã C, huyện C, tỉnh T
- Người đại diện hợp pháp của bà Huỳnh Thị Ph1: có bà Huỳnh Thị Mộng Th, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp số D, xã C, huyện C, tỉnh T theo văn bản ủy quyền ngày 29/6/2020 (có mặt)
- 53/ Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1956. Địa chỉ: khóm B, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh T (vắng mặt)
- 54/ Bà Huỳnh Thị Th, sinh năm 1975. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 55/ Bà Huỳnh Thị Th1, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp số C, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 56/ Bà Huỳnh Thị Xuân Tr, sinh năm 1974. Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 57/ Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1962. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)
- 58/ Bà Lâm Huỳnh A, sinh năm 1984. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 59/ Bà Lâm Thị S, sinh năm 1953. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 60/ Bà Lâm Thị V, sinh năm 1963. Địa chỉ: ấp số D, xã C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)
- 61/ Bà Lê Diễm Th, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 62/ Ông Lê Huy H, sinh năm 1955. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 63/ Bà Lê Ngọc D, sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 64/ Bà Lê Thị Ch, sinh năm 1984. Địa chỉ: khóm G, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 65/ Bà Lê Thị H, sinh năm 1985. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)
- 66/ Bà Lê Thị H, sinh năm 1951. Địa chỉ: ấp số A, xã MM, huyện C, tỉnh T (có mặt)

67/ Bà Lê Thị H1, sinh năm 1975. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

68/ Bà Lê Thị Hồng M, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

69/ Bà Lê Thị L, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

70/ Bà Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp số D, xã C, huyện C, tỉnh T (có mặt)

71/ Bà Lê Thị Ngọc Vinh, sinh năm 1957. Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

72/ Bà Lê Thị Ng, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

73/ Bà Lê Thị Tr1 L, sinh năm 1987. Địa chỉ: Khóm F, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

74/ Bà Lê Thị Tr, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp Long Thuận, xã Nhị Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh (có mặt)

75/ Bà Lê Thị V, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

76/ Bà Lê Thị Yên L, sinh năm 1982. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

77/ Ông Lê Văn Ng, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

78/ Anh Lê Văn Trọng Tr, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

79/ Ông Lê Văn V, sinh năm 1963. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)

80/ Bà Lương Thị A, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

81/ Bà Lưu Kim Ph, sinh năm 1967. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

82/ Bà Lưu Thị Bé H, sinh năm 1958. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)

83/ Ông Lưu Văn Bé T, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)

84/ Bà Lý Kim Ng, sinh năm 1984. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)

85/ Ông Lý Văn H, sinh năm 1964 (đã chết)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Lý Văn H gồm:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963

- Chị Lý Kim Ng, sinh năm 1984

- Anh Lý Hoàng Ph, sinh năm 1988

- Chị Lý Ngọc Th, sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

86/ Bà Mai Thị Bé S, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- 87/ Bà Mai Thúy H, sinh năm 1965. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 88/ Ông Mai Văn Th, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 89/ Ông Ngô Tấn D, sinh năm 1976. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 90/ Bà Ngô Tấn D, sinh năm 1970. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 91/ Bà Ngô Thị D1, sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 92/ Bà Ngô Thị Đ2, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp BA, xã A, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 93/ Bà Ngô Thị Kim D, sinh năm 1972. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 94/ Bà Ngô Thị Th, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 95/ Bà Nguyễn Kim Th, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 96/ Bà Nguyễn Kim Tr, sinh năm 1972. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 97/ Bà Nguyễn Mộng V, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 98/ Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1980. Địa chỉ: khóm B, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 99/ Bà Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1956. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 100/ Chị Nguyễn Phan Lam Q, sinh năm 1993. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 101/ Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1986. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 102/ Ông Nguyễn Thanh Th, sinh năm 1965. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 103/ Ông Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1955. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 104/ Bà Nguyễn Thanh Tr, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử)
- 105/ Bà Nguyễn Thị Bé B, sinh năm 1980. Địa chỉ: khóm G, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 106/ Bà Nguyễn Thị Bé B1, sinh năm 1964. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 107/ Bà Nguyễn Thị Bé S, sinh năm 1960. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 108/ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- 109/ Bà Nguyễn Thị C Ch, sinh năm 1975. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 110/ Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1974. Địa chỉ: khóm T, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 111/ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1960. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 112/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 113/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 114/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1980. Địa chỉ: khóm T, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 115/ Bà Nguyễn Thị Hồng B, sinh năm 1961. Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 116/ Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 117/ Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 118/ Chị Nguyễn Thị Huỳnh Th, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp số I, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 119/ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 120/ Bà Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 1976. Địa chỉ: khóm B, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh T
- 121/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 122/ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956. Địa chỉ: khóm 10, thị trấn Càng Long, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh (có mặt)
- 123/ Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)
- 124/ Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T. (có mặt)
- 125/ Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1972. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 126/ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 127/ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1986. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 128/ Bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1960. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 129/ Bà Nguyễn Thị Minh L, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 130/ Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- 131/ Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 132/ Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1940. Địa chỉ: ấp R1, xã N, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 133/ Bà Nguyễn Thị N2, sinh năm 1972. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 134/ Bà Nguyễn Thị N2, sinh năm 1979. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 135/ Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1976. Địa chỉ: khóm B, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 136/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp K, xã H, huyện V, tỉnh V (có mặt)
- 137/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Tr, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp số A, xã MM, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 138/ Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1966. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 139/ Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 140/ Bà Nguyễn Thị Nh1, sinh năm 1973. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 141/ Bà Nguyễn Thị Nh2, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 142/ Bà Nguyễn Thị Như L, sinh năm 1963. Địa chỉ: Ấp t, xã t, huyện T, tỉnh V (có mặt)
- 143/ Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1963. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 144/ Bà Nguyễn Thị Ph1, sinh năm 1971. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 145/ Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1960. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 146/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 147/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp số T, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 148/ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1951. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 149/ Bà Nguyễn Thị TH, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 150/ Bà Nguyễn Thị TH L, sinh năm 1980. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 151/ Bà Nguyễn Thị TH T, sinh năm 1985. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 152/ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- 153/ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 154/ Bà Nguyễn Thị Th D, sinh năm 1976. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 155/ Bà Nguyễn Thị Th Ph, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 156/ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 157/ Bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1965. Địa chỉ: ấp số T, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 158/ Bà Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm B, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh T (vắng mặt)
- 159/ Bà Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1965. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 160/ Bà Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp số C, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 161/ Bà Nguyễn Thị Th2 Ph, sinh năm 1970. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 162/ Bà Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1986. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 163/ Bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 164/ Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1967. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 165/ Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1967. Địa chỉ: khóm T, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 166/ Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 167/ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 168/ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 169/ Bà Ôn Thị Thu X, sinh năm 1969. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 170/ Bà Phạm Bích Th, sinh năm 1969. Địa chỉ: khóm R, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)**
- 171/ Bà Phạm Thanh Th, sinh năm 1983. Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 172/ Bà Phạm Thị Bích Ng, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 173/ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1956. Địa chỉ: ấp số A, xã MM, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 174/ Bà Phạm Thị Hoàng D, sinh năm 1969. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- 175/ Bà Phạm Thị Minh H, sinh năm 1970. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 176/ Bà Phạm Thị N, sinh năm 1958. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 177/ Bà Phạm Thị Th1, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 178/ Bà Phạm Thị H, sinh năm 1980. Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 179/ Bà Phạm Thị Trúc Ph, sinh năm 1966. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 180/ Bà Phạm Thị Tr, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 181/ Ông Phạm Văn Th1, sinh năm 1971. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 182/ Ông Phạm Văn Th2, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 183/ Bà Phan Ngọc H, sinh năm 1963. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 184/ Ông Phan Ngọc H, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 185/ Bà Phan Thị D, sinh năm 1975. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 186/ Bà Phan Thị Hồng Ng, sinh năm 1985. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 187/ Bà Phan Thị Mộng K, sinh năm 1983. Địa chỉ: khóm R, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 188/ Bà Phan Thị Ngh, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 189/ Bà Phan Thị Ng, sinh năm 1951. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 190/ Bà Phan Thị Nh, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 191/ Bà Phan Thị Phương D, sinh năm 1989. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 192/ Bà Phan Thị Thu Đ, sinh năm 1968. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 193/ Bà Phan Thị Thúy H, sinh năm 1983. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 194/ Ông Phan Văn Tr, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 195/ Bà Phùng Thị H, sinh năm 1954. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 196/ Bà Phùng Thị Huỳnh Ng, sinh năm 1977. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

- 197/ Bà Phùng Thị L1, sinh năm 1972. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 198/ Bà Phùng Thị Ng, sinh năm 1951. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 199/ Bà Phùng Thị T, sinh năm 1961. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 200/ Bà Phùng Thị Th, sinh năm 1963. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 201/ Bà Sơn Thị Hồng Ch, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 202/ Bà Sơn Thị Mộng Nh, sinh năm 1975. Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 203/ Bà Sơn Thị Ngọc Tr, sinh năm 1973. Địa chỉ: khóm R, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 204/ Bà Tô Kim H, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 205/ Ông Trần Cẩm G, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp V, xã T, huyện Ô, tỉnh V (có mặt)
- 206/ Ông Trần Minh H, sinh năm 1971. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 207/ Ông Trần Thanh Đ, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp số C, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 208/ Bà Trần Thị B, sinh năm 1959. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 209/ Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 210/ Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1959. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 211/ Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1959. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 212/ Bà Trần Thị L, sinh năm 1958. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 213/ Bà Trần Thị L1, sinh năm 1976. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 214/ Bà Trần Thị Lệ M, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T
- Người đại diện hợp pháp của bà Trần Thị Lệ M: có bà Trần Thị B N. Nơi cư trú: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 215/ Bà Trần Thị L, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp 1, Trung Ngãi, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)
- 216/ Bà Trần Thị L1, sinh năm 1975. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 217/ Bà Trần Thị L1 C, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp số C, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

- 218/ Bà Trần Thị L, sinh năm 1973. Địa chỉ: ấp số 3 , xã Mỹ Cẩm, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh (có mặt)
- 219/ Bà Trần Thị Mỹ D, sinh năm 1963. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 220/ Bà Trần Thị Ngọc E, sinh năm 1973. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 221/ Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1964. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 222/ Bà Trần Thị Ngọc Th, sinh năm 1972. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 223/ Bà Trần Thị Tú H, sinh năm 1991. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 224/ Bà Trần Thị U, sinh năm 1962. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 225/ Bà Trần Thị V, sinh năm 1966. Địa chỉ: khóm B, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 226/ Bà Trần Thị V1, sinh năm 1962. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 227/ Ông Trần Văn Th, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 228/ Bà Triệu Thị Ng, sinh năm 1947. Địa chỉ: ấp số C, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 229/ Ông Trương Hoàng M, sinh năm 1984. Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 2230/ Bà Trương Thị K, sinh năm 1989. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 231/ Bà Trương Thị M, sinh năm 1977. Địa chỉ: khóm R, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 232/ Bà Võ Diệu H, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 233/ Bà Võ Hồng Th, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 234/ Ông Võ Long H1, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (có mặt)
- 235/ Bà Võ Mộng T, sinh năm 1986. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 236/ Bà Võ Ngọc D, sinh năm 1965. Địa chỉ: khóm T, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 237/ Bà Võ Thị B, sinh năm 1949. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)
- 238/ Bà Võ Thị B1, sinh năm 1958. Địa chỉ: khóm 5, thị trấn Càng Long, Càng Long, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)
- 239/ Bà Võ Thị H, sinh năm 1965. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

240/ Bà Võ Thị Hồng Nh, sinh năm 1951. Địa chỉ: khóm T, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

241/ Bà Võ Thị L, sinh năm 1970. Địa chỉ: Khóm F, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

242/ Bà Võ Thị L, sinh năm 1971. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T

Người đại diện hợp pháp của bà Võ Thị L: có Huỳnh Văn K, sinh năm. Nơi cư trú: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)

243/ Bà Võ Thị Mộng L, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm B, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

244/ Bà Võ Thị Th, sinh năm 1951. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

245/ Bà Võ Thị V, sinh năm 1952. Địa chỉ: khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

246/ Bà Võ Thị V1, sinh năm 1958. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

01/ ông Phạm Ngọc Kh, sinh năm 1973. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (có mặt)

2/ Anh Phạm Chí Kh, sinh năm 2001. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (có mặt)

3/ Bùi Thị M, sinh năm 1965. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

4/ Châu Thanh H1, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp C, xã Tr, huyện V, tỉnh V (vắng mặt)

5/ Châu Thị Nh, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp số C, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

6/ Dương Thị Thùy Tr, sinh năm 1980. Địa chỉ: Khóm F, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

7/ Đặng Thị M, sinh năm 1959. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

8/ Đặng Thị Thúy O, sinh năm 1975. Địa chỉ: ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

9/ Huỳnh Thị Hồng L, sinh năm 1972. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

10/ Lê Hoàng Ch, sinh năm 1961. Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

11/ Lê Ngọc Nh, sinh năm 1965. Địa chỉ: khóm B, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh T. (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

12/ Lê Thị Tr, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp số A, xã MM, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

13/ Lê Thị Tr1, sinh năm 1979. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

14/ Lê Văn X, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

15/ Ngô Thị Thanh T, sinh năm 1978. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

16/ Nguyễn Thị C T, sinh năm 1984. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

17/ Nguyễn Thị Hồng Ph, sinh năm 1986. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

18/ Nguyễn Thị Minh V, sinh năm 1985. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

19/ Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1985. Địa chỉ: khóm B, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh T. (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

20/ Nguyễn Thị Th, sinh năm 1962. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

21/ Nguyễn Thị Th Trang, sinh năm 1977. Địa chỉ: khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

22/ Nguyễn Văn U, sinh năm 1973. Địa chỉ: khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

23/ Phạm Thị K, sinh năm 1974. Địa chỉ: khóm R, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

24/ Phạm Thị Kim Th, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

25/ Phạm Thị L, sinh năm 1965. Địa chỉ: khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

26/ Phan Thanh T, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

27/ Phan Thị Mỹ Ch, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp số 6, xã Mỹ Cẩm, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt)

28/ Thạch Thị ch1, sinh năm 1965. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

29/ Trần Thị Thu H, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp số 8, xã Mỹ Cẩm, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt)

30/ Trần Vũ L, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp số D, xã C, huyện C, tỉnh T (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

31/ , sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

32/ Võ Thị Ng, sinh năm 1962. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

33/ Võ Thị Q, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp số D, xã C, huyện C, tỉnh T. (vắng mặt)

34/ Võ Thị Th, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào năm 2000, Phạm Thị Thu Đ mở nhiều dây hội tháng có trị giá từ 1.000.000đ đến 5.000.000đ (một tháng mở 01 kỳ) để hưởng tiền hoa hồng, thành viên là người tham gia các dây hội (hội viên) chủ yếu là người dân cư trú trên địa bàn thị trấn C và xã M, huyện C, tỉnh T. Đến năm 2016, ngoài việc tổ chức, quản lý các dây hội, thu các phần hội và giao các phần hội cho các hội viên được lĩnh hội (hốt hội) trong mỗi kỳ mở hội, Phạm Thị Thu Đ còn tham gia nhiều phần hội do chính mình là người tổ chức, quản lý các dây hội và của nhiều người khác.

Trong thời gian làm chủ hội và tham gia nhiều phần hội do chính mình là người tổ chức, quản lý các dây hội và của nhiều người khác, Phạm Thị Thu Đ xoay vòng hốt tiền hội để góp các phần hội (đóng hội) do mình tham gia, đóng hội thay cho các hội viên không đóng phần hội khi đã hốt hội và tiêu xài cá nhân; ngoài ra, Phạm Thị Thu Đ còn phải trả tiền gốc và tiền lãi cho số tiền vay của nhiều người khác ở địa phương. Từ đó dẫn đến mất cân đối về tài chính và không có khả năng giao các phần hội, đóng hội; chi trả tiền gốc, tiền lãi hàng tháng cho số tiền vay của nhiều người.

Đến năm 2017, để có tiền giao các phần hội, đóng hội; chi trả tiền gốc, tiền lãi hàng tháng cho số tiền vay của nhiều người và giữ uy tín cho bản thân, gia đình, Phạm Thị Thu Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của các hội viên là người tham gia các dây hội để lĩnh hội. Cụ thể: Phạm Thị Thu Đ đã lợi dụng việc hội viên tin tưởng không tham gia khai hội đầy đủ, không lấy danh sách hội, có nhiều hội viên thường xuyên chỉ gửi giấy cho Phạm Thị Thu Đ để mở hội dùm, không ai kiểm tra cụ thể từng phần hội trong các dây hội nên Phạm Thị Thu Đ liên tục mở các dây hội mới rồi thực hiện hành vi gian dối đặt tên không nhiều phần hội và tự ý lấy tên các hội viên là người tham gia các dây hội để hốt hội và bán một số phần hội không chiếm đoạt tiền của các hội viên là người tham gia các dây hội do Phạm Thị Thu Đ làm chủ hội.

Đến ngày 10/7/2018 (nhằm ngày 27/5/2018 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ tuyên bố vỡ hội, tại thời điểm vỡ hội còn 77 dây hội chưa kết thúc được mở trong khoảng thời gian từ tháng 01 năm 2017 đến tháng 4 năm 2018.

Quá trình điều tra xác định: Trong thời gian từ tháng 8 năm 2014 đến tháng 9 năm 2016, Phạm Thị Thu Đ đã tổ chức 77 dây hội tháng; trong 77 dây hội chưa kết thúc, có 71 dây hội Cơ quan điều tra đã có đủ cơ sở chứng minh Phạm Thị Thu Đ kê tên không và tự ý lấy các phần hội của các hội viên là người tham gia

các dây hụi để lĩnh hụi, chiếm đoạt tổng số tiền là 10.278.400.000đ, cụ thể như sau:

1) Dây hụi tháng 5.000.000đ mở ngày 11/02/2017 (nhằm ngày 15/01/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 18 phần hụi, bị cáo kê không 03 phần hụi (tên Tâm, chị Hồng và chị Lệ). Đến khi vỡ hụi đã mở được 17 kỳ, gồm có: 05 phần hụi hốt thật ở 05 kỳ; Phạm Thị Thu Đ hốt 12 phần hụi, trong đó: gian dối hốt 06 phần hụi gồm: 03 phần hụi kê không và tự ý lấy 03 phần hụi của các hụi viên là người tham gia dây hụi để hốt hụi; còn lại 04 phần hụi viên chưa hốt hụi (hụi sống) gồm: Nguyễn Thị Như L, Sơn Thị Mộng Nh, Nguyễn Thị Ngọc Th, Lê Thị V. Đến khi vỡ hụi, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng 971.000.000đ (trong đó: Tiền hụi sống là 816.000.000đ, tiền hụi chết là 155.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 11 phần hốt hụi thật số tiền là 830.000.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 04 hụi viên số tiền là 141.000.000 đồng.

2) Dây hụi tháng 1.000.000đ mở ngày 11/02/2017 (nhằm ngày 15/01/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hụi, bị cáo kê không 04 phần hụi (chị Tiến, Hiếu, chị Vân và chị Hà). Đến khi vỡ hụi đã mở được 17 kỳ, trong đó: 11 phần hụi hốt thật ở 11 kỳ, bị cáo gian dối hốt 06 phần hụi gồm: 04 phần hụi kê không và tự ý lấy 02 phần hụi của các hụi viên là người tham gia dây hụi để hốt hụi, còn lại 02 phần hụi viên chưa hốt hụi (hụi sống) gồm: Trần Thị Ngọc H, Sơn Thị Hồng Ch. Đến khi vỡ hụi, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng 170.200.000 đồng (Trong đó: Tiền hụi sống là 127.200.000đ, tiền hụi chết là 43.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 11 phần hốt hụi thật số tiền là 162.000.000 đồng

Như vậy, Bị cáo chiếm đoạt của 02 hụi viên số tiền là 8.200.000 đồng

3) Dây hụi tháng 4.000.000đ mở ngày 22/3/2017 (nhằm ngày 25/02/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hụi, đồng thời Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 01 hụi viên tham gia thật là 01 phần hụi. Tổng cộng dây hụi có 18 phần hụi gồm: 13 hụi viên tham gia thật là 14 phần hụi, bị cáo kê không 04 hụi viên là 04 phần hụi (tên chị Tâm, Hằng, chị Lệ và Trúc). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hụi cho các hụi viên là người tham gia dây hụi để hốt hụi chỉ tính 17 phần hụi. Đến khi vỡ hụi đã mở hụi được 17 kỳ, Trong đó: 06 phần hụi hốt thật; bị cáo gian dối hốt 11 phần hụi, gồm: 04 phần hụi kê không và tự ý lấy 07 phần hụi của các hụi viên là người tham gia dây hụi để hốt hụi; còn lại 08 phần hụi viên chưa hốt hụi (hụi sống) gồm: Lê Thị Ng, Nguyễn Thị D, Lê Thị V, Nguyễn Thị Ngọc Thủy (02 phần), Võ Thị L, Nguyễn Thị Như L, Phan Thị Phương D. Đến khi ngưng hụi, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 694.800.000đ (trong đó: Tiền hụi sống là 580.800.000đ, tiền hụi chết là 114.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 06 phần hốt hụi thật số tiền là 341.200.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 07 hụi viên số tiền là 353.600.000 đồng

4) Dây hụi tháng 4.000.000đ mở ngày 22/3/2017 (nhằm ngày 25/02/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hụi, trong đó: Có 07 hụi viên là người tham gia thật là 08 phần hụi, bị cáo kê không 09 phần hụi (tên Hiền, cô Liên, Hằng, chị Phinh, Quanh, chị Phương, Út My, chị Lệ và Trang). Đến khi vỡ hụi đã mở hụi được 17 kỳ, gồm có: 02 phần hụi hốt thật, bị cáo gian dối hốt 15 phần hụi,

trong đó: 09 phần hội kê không và tự ý lấy 06 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 06 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Lê Thị Ng, Lê Thị V, Nguyễn Thị Ngọc Thuỷ (02 phần), Lê Thị Ngọc Vinh, Lương Thị A. Đến khi vỡ hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng 363.200.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 355.200.000đ, tiền hội chết là 8.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 02 phần hốt hội thật số tiền là 85.600.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 05 hội viên số tiền là 277.600.000 đồng

5) Dây hội tháng 5.000.000đ mở ngày 22/3/2017 (nhằm ngày 25/02/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội, trong đó: Có 12 hội viên tham gia chơi thật là 12 phần hội, Phạm Thị Thu Đ kê không 05 phần hội (tên cô Năm Mẹ Quyên, Trúc, Hằng, chị Bảy Thủy và dì Sáu Quanh). Đến khi ngưng hội đã mở hội được 17 kỳ, gồm có: 08 phần hội hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 09 phần hội gồm: 05 phần hội kê không và tự ý lấy 04 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 04 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Lê Thị V, Đồng Thị H, Lê Thị L, Trần Thị L. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng 307.600.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 225.600.000đ, tiền hội chết là 82.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 08 phần hốt hội thật số tiền là 224.000.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 04 hội viên số tiền là 83.600.000 đồng

6) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 22/3/2017 (nhằm ngày 25/02/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội, đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 01 hội viên tham gia thật là 01 phần hội. Tổng cộng dây hội có 18 phần hội, gồm: 08 hội viên tham gia thật là 09 phần hội, kê không 09 phần hội (tên cô Năm, Duyên 02 phần, Thảo Vân, chị Cẩm, chị Bảy Thủy, Hằng, Nghi, cô Liên). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội, mỗi kỳ mở hội với số tiền cố định là 400.000đ. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 17 kỳ, gồm có: 06 phần hội hốt thật ở 04 kỳ, còn lại 13 kỳ, Phạm Thị Thu Đ hốt 13 phần hội, trong đó: Phạm Thị Thu Đ cho các hội viên hốt hội thêm 02 phần nên Phạm Thị Thu Đ giao 06 phần hội này cho các hội viên tham gia dây hội để hốt hội, Phạm Thị Thu Đ còn gian dối hốt 11 phần hội (trong đó: 09 phần hội kê không và tự ý lấy 02 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội); còn lại 03 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Nguyễn Thị Như L, Phan Thị Phương D, Lương Thị A. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 217.600.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 161.600.000đ, tiền hội chết là 56.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 06 phần hốt hội thật số tiền là 160.800.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 03 hội viên số tiền là 56.800.000 đồng.

7) Dây hội tháng 1.000.000đ mở ngày 22/3/2017 (nhằm ngày 25/02/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội, đồng thời Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 03 hội viên tham gia thật là 03 phần hội. Như vậy, dây hội có 20 phần hội, gồm: 11 hội viên tham gia thật là 14 phần hội, kê không 05 hội viên là 06 phần hội (tên Thảo, Má Mãi, Ngọc Em, dì Chín, chị Hồng 02 phần). Khi Phạm Thị Thu

Đã giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 17 kỳ, gồm có: 07 phần hội hốt thật; bị cáo gian dối hốt 10 phần hội gồm: 06 phần hội kê không và tự ý lấy 04 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 07 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Nguyễn Thị Ph1, Nguyễn Thị H, Lê Thị Ng (02 phần), Võ Thị L, Sơn Thị Hồng Ch, Lê Thị L. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 179.800.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 120.800.000đ, tiền hội chết là 59.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 07 phần hốt hội thật số tiền là 91.400.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 06 hội viên số tiền là 88.400.000 đồng.

8) Dây hội tháng 3.000.000đ mở ngày 18/4/2017 (nhằm ngày 22/3/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 16 phần hội, trong đó: có 12 hội viên là người tham gia thật là 13 phần hội, Phạm Thị Thu Đ kê không 03 hội viên là 03 phần hội (tên Châu, chị Liên, chị Hồng). Đến khi ngưng hội đã mở hội được 16 kỳ, gồm có: 08 phần hội hốt thật, bị cáo gian dối hốt 08 phần hội gồm: 03 phần hội kê không và tự ý lấy 05 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 07 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Lê Thị Ng, Bùi Thị L, Bùi Thị X, Lê Thị V, Phan Thị Thuý Hằng, Nguyễn Thị V, Võ Mộng T. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 458.800.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 372.800.000đ, tiền hội chết là 86.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 08 phần hốt hội thật số tiền là 305.600.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 07 hội viên số tiền là 153.200.000 đồng.

9) Dây hội tháng 5.000.000đ mở ngày 18/4/2017 (nhằm ngày 22/3/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 16 phần hội, trong đó: có 08 hội viên là người tham gia thật là 08 phần hội, Phạm Thị Thu Đ kê không 08 hội viên hội (Gian, chị Hồng, Trang, chị Liên, Nghĩa, Lê Chi, Châu, Thuý), mỗi tên tham gia 01 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 16 kỳ, gồm có: 02 phần hội hốt thật ở 03 kỳ; bị cáo gian dối hốt 13 phần hội, gồm: 08 phần hội kê không và tự ý lấy 05 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 07 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Lê Thị Ng, Ngô Tấn D, Lê Thị V, Phan Thị Thuý Hằng, Nguyễn Thị L2, Phạm Thị Th1, Phan Thị Hồng Ng. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 436.000.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 416.000.000đ, tiền hội chết là 20.000.000đ); bị cáo giao lại cho 03 phần hốt hội thật số tiền là 72.000.000đ

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 07 hội viên số tiền là 364.000.000 đồng

10) Dây hội tháng 1.000.000đ mở ngày 18/4/2017 (nhằm ngày 22/3/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội, trong đó: Có 14 hội viên là người tham gia thật là 15 phần hội, Phạm Thị Thu Đ kê không 02 hội viên là 02 phần hội (tên chị Bé, cô Hai). Đến khi ngưng hội đã mở hội được 16 kỳ, gồm có: 06 phần hội hốt thật; Bị cáo gian dối hốt 10 phần hội, gồm: 02 phần hội kê không và tự ý lấy 08 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 09 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Lê Thị Ng, Bùi Thị X, Ngô Tấn D,

Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn M (02 phần), Võ Mộng T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Nh2. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 184.200.000 (trong đó: Tiền hội sống là 163.200.000đ, tiền hội chết là 21.000.000đ); bị cáo giao lại cho 06 phần hốt hội thật số tiền là 89.200.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 08 hội viên số tiền là 95.000.000 đồng

11) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 18/4/2017 (nhằm ngày 22/3/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội, đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 02 hội viên tham gia thật là 02 phần hội. Tổng cộng dây hội có 19 phần hội, gồm: 16 hội viên tham gia thật là 18 phần hội, kê không 01 phần hội (tên chị Hồng). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 16 kỳ, gồm có: 10 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 06 phần hội, gồm: 01 phần hội kê không và tự ý lấy 05 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 08 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Nguyễn Thị L2, Phan Ngọc H, Phan Thị Thuý Hằng, Lê Thị V, Lê Thị Ngọc T, Lê Thị Ch, Phạm Thị Hoàng Dung, Võ Mộng T. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 477.200.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 291.200.000đ, tiền hội chết là 186.000.000đ), Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 10 phần hốt hội thật số tiền là 274.000.000đ; còn lại số tiền 203.200.000đ, trong đó: Số tiền 3.200.000đ là phần tiền hội viên đóng hội chết dư ra do trước đó cùng kỳ bị can có cho nhiều phần hội được hốt).

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 08 hội viên số tiền là 200.000.000 đồng

12) Dây hội tháng 5.000.000đ mở ngày 20/5/2017 (nhằm ngày 25/4/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội, đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 01 hội viên tham gia thật là 01 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 18 phần hội, gồm: 13 hội viên tham gia thật là 14 phần hội, kê không 04 phần hội (tên Tâm, chị Linh, cô Lan, Kiều). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 15 kỳ, gồm có: 06 phần hội hốt thật ở 06 kỳ; bị cáo gian dối hốt 09 phần hội, trong đó: 04 phần hội kê không và tự ý lấy 05 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 08 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Bùi Thị C (02 phần), Lê Ngọc D, Trần Thị Ngọc H, Lê Huy H, Nguyễn Thanh Thủy, Lê Thị Chuyên, Đoàn Thị Tuyết NG. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 797.000.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 642.000.000đ, tiền hội chết là 155.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 06 phần hốt hội thật số tiền là 416.000.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 07 hội viên số tiền là 381.000.000đ (ba trăm tám mươi một triệu đồng)

13) Dây hội tháng 3.000.000đ mở ngày 20/5/2017 (nhằm ngày 25/4/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 16 phần hội, trong đó: có 10 hội viên là người tham gia thật là 11 phần hội, Phạm Thị Thu Đ kê không 04 hội viên 05 phần hội (tên chị Hồng, chị Linh, cô Cai, chị Sơn 02 phần). Đến khi ngưng hội đã mở hội được 15 kỳ, gồm có: 06 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 10 phần

hội (trong đó: 05 phần hội kê không và tự ý lấy 05 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội); còn lại 06 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Trần Thanh Đ, Ngô Tấn D (02 phần), Dương Thị Ch, Phan Thị Phương D, Đoàn Thị Bích Ng. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 204.000.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 261.600.000đ, tiền hội chết là 99.000.000đ); số tiền này Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 05 phần hốt hội thật số tiền là 182.400.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 05 hội viên nêu trên số tiền là 178.200.000 đồng

14) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 20/5/2017 (nhằm ngày 25/4/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội, đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 01 hội viên tham gia thật là 01 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 18 phần hội, gồm: 12 hội viên tham gia thật là 15 phần hội, kê không 03 phần hội (tên chị Hương, cô Năm Thắm, cô Lan). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 15 kỳ, gồm có: 09 phần hội hốt thật, bị cáo gian dối hốt 08 phần hội gồm: 03 phần kê không và tự ý lấy 05 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 08 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Lê Thị H, Nguyễn Thị Th2, Nguyễn Thanh Tr, Lê Văn Hiếu, Đồng Thị H, Trần Thị L1, Lê Thị Tr1 L, Lê Văn Trọng Tr. Đến khi ngưng hội Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 342.800.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 276.800.000đ, tiền hội chết là 66.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 07 phần hốt hội thật số tiền là 198.400.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 08 hội viên số tiền là 144.400.000 đồng

15) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 20/5/2017 (nhằm ngày 25/4/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 16 phần hội, trong đó: có 11 hội viên là người tham gia thật là 13 phần hội, Phạm Thị Thu Đ kê không 03 hội viên là 03 phần hội (tên chị Bé, Ly, cô Lan). Đến khi ngưng hội đã mở hội được 15 kỳ, gồm có: 06 phần hội hốt thật; bị cáo gian dối hốt 09 phần hội, gồm: 03 phần hội kê không và tự ý lấy 06 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 07 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Nguyễn Thị M, Phạm Thanh Th, Huỳnh Thanh Q, Nguyễn Thị L2, Huỳnh Thị M, Châu Thị Y, Nguyễn Thị Hồng V. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 284.800.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 196.800.000đ, tiền hội chết là 88.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 06 phần hốt hội thật số tiền là 149.200.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 07 hội viên số tiền là 135.600.000 đồng

16) Dây hội tháng 1.000.000đ mở ngày 25/4/2017 (nhằm ngày 20/5/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội, đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 02 hội viên tham gia thật là 03 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 20 phần hội, gồm: 16 hội viên tham gia thật là 18 phần hội, kê không 02 phần hội (tên chị Bé, cô Lan). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 15 kỳ, gồm có: 11 phần hội hốt thật; bị cáo gian dối hốt 04 phần hội, gồm: 02 phần

hội kê không và tự ý lấy 02 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội); còn lại 07 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Nguyễn Thị C Ch, Lê Ngọc D, Trần Cẩm G, Lê Thị H, Lê Huy H, Phan Thị Phương D, Trần Thanh Đ. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 211.000.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 144.000.000đ, tiền hội chết là 67.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 11 phần hốt hội thật số tiền là 151.200.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 07 hội viên số tiền là 59.800.000 đồng.

17) Dây hội tháng 5.000.000đ mở ngày 20/5/2017 (nhằm ngày 14/6/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 02 hội viên tham gia thật là 02 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 19 phần hội, gồm: 16 hội viên tham gia thật là 17 phần hội, kê không 02 hội viên là 02 phần hội. Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 14 kỳ, gồm có: 04 phần hội hốt thật; bị cáo gian dối hốt 10 phần hội (trong đó: 02 phần hội kê không và tự ý lấy 08 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội); còn lại 13 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Triệu Thị Ng, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thanh Th, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thị D, Phan Thị Hồng Ng, Phùng Thị Huỳnh Ng, Phạm Thị N, Lê Ngọc D (2), Trần Cẩm G, Lê Thị Ng, Nguyễn Thị Như L. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 860.000.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 760.000.000đ, tiền hội chết là 100.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 04 phần hốt hội thật số tiền là 276.000.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 12 hội viên số tiền là 584.000.000 đồng

18) Dây hội tháng 4.000.000đ mở ngày 14/6/2017 (nhằm ngày 20/5/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội, trong đó: Có 10 hội viên là người tham gia thật là 10 phần hội, Phạm Thị Thu Đ kê không 07 phần hội (tên chị Bé, dậu Cô Lan, chị Tám Tín, Hiếu, cô Út Y, chị Thi, em Trang), mỗi tên tham gia 01 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 14 kỳ, gồm có: 04 phần hội hốt thật; bị cáo gian dối hốt 10 phần hội, trong đó: 07 phần hội kê không và tự ý lấy 03 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 06 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Phan Thị Phương D, Võ Thị V1, Nguyễn Thị Như L, Bùi Thị L, Võ Long H1, Ngô Thị D1. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 392.000.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 352.000.000đ, tiền hội chết là 40.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 04 phần hốt hội thật số tiền là 206.400.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 06 hội viên số tiền là 85.600.000 đồng

19) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 14/6/2017 (nhằm ngày 20/5/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 02 hội viên tham gia thật là 02 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 19 phần hội, gồm: 15 hội viên tham gia thật là 15 phần hội, kê không 04 phần hội (tên Hồng, Hiếu, Bình, Phong). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở

hội được 14 kỳ, gồm có: 08 phần hội hốt thật; bị cáo gian dối hốt 06 phần hội (trong đó: 04 phần hội kê không và tự ý lấy 02 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội); còn lại 07 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Trần Cẩm G, Nguyễn Thị N, Phan Thị Hồng Ng, Nguyễn Thị Như L, Nguyễn Văn Đ, Lê Thị Ngọc Bút, Nguyễn Thị H. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 309.600.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 177.600.000đ, tiền hội chết là 132.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 08 phần hốt hội thật số tiền là 206.200.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 07 hội viên số tiền là 103.400.000 đồng

20) Dây hội tháng 1.000.000đ mở ngày 14/6/2017 (nhằm ngày âm 20/5/2017 lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 05 hội viên tham gia thật là 06 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 23 phần hội, gồm: 15 hội viên tham gia thật là 18 phần hội, kê không 05 phần hội (tên anh Dũng, anh Hùng, chị Tám Tín, chú Vui, Phong). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 14 kỳ, gồm có: 10 phần hội hốt thật; bị cáo gian dối hốt 04 phần hội kê không của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 08 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Phùng Thị Huỳnh Ng, Bùi Thị L, Lê Ngọc D (02 phần), Phạm Thị N, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thanh Th, Phan Thị Hồng Ng. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 196.600.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 129.600.000đ, tiền hội chết là 67.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 10 phần hốt hội thật số tiền là 135.800.000 đồng.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 07 hội viên số tiền là 60.800.000 đồng

21) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 08/7/2017 (nhằm ngày 15/6/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 02 hội viên tham gia thật là 02 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 19 phần hội, gồm: 15 hội viên tham gia thật là 16 phần hội, kê không 03 phần hội (tên Ngoãn, cô Hồng+cô Diễm, chị Bạch). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 13 kỳ, gồm có: 06 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 07 phần hội, gồm: 03 phần hội kê không và tự ý lấy 04 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 10 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Bùi Thanh V, Lê Thị Yến L, Nguyễn Thị Nh1, Lê Huy H, Nguyễn Thị Bé B1, Nguyễn Thị Th, Phan Thị Nh, Lưu Thị Bé Hai, Trần Thị U, Hồ Thị K. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 323.600.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 233.600.000đ, tiền hội chết là 90.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 06 phần hốt hội thật số tiền là 150.800.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 10 hội viên số tiền là 172.800.000 đồng.

22) Dây hội tháng 5.000.000đ mở ngày 08/7/2017 (nhằm ngày 15/6/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 01 hội viên tham gia thật là 01 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 18 phần hội,

gồm: 15 hội viên tham gia thật là 16 phần hội, kê không 02 phần hội (tên chị Bé, Hiền). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 13 kỳ, gồm có: 09 phần hội hốt thật; bị cáo gian dối hốt 04 phần hội, gồm: 02 phần hội kê không và tự ý lấy 02 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 07 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Phạm Thị N, Lê Thị Ng, Phạm Văn Th1 (02 phần), Trần Văn Th, Nguyễn Thị Như L, Trần Thị U. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 794.600.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 604.600.000đ, tiền hội chết là 190.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 09 phần hốt hội thật số tiền là 630.000.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 06 hội viên số tiền là 164.000.000 đồng

23) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 10/8/2017 (nhằm ngày 19/6/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 01 hội viên tham gia thật là 01 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 18 phần hội, gồm: 14 hội viên tham gia thật là 15 phần hội, kê không 03 phần hội (tên chị Hồng, Trúc Linh 02 phần). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 12 kỳ, gồm có: 04 phần hội hốt thật ở 04 kỳ; bị cáo gian dối hốt 08 phần hội (trong đó: 03 phần hội kê không và tự ý lấy 05 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội); còn lại 11 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Lưu Kim Ph, Lê Văn V, Đinh Thị Thu V, Ngô Thị Đ2, Lâm Thị S, Nguyễn Thị Hồng V, Lê Diễm Th, Bùi Thanh V, Lê Thị Yến L, Võ Thị V, Ôn Thị Thu X. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 290.000.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 240.000.000đ, tiền hội chết là 50.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 04 phần hốt hội thật số tiền là 107.200.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 11 hội viên số tiền là 182.800.000 đồng

24) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 10/8/2017 (nhằm ngày 19/6/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội, trong đó: Có 14 hội viên là người tham gia thật là 15 phần hội, Phạm Thị Thu Đ kê không 02 phần hội (tên chị Hồng, em Giao). Đến khi ngưng hội đã mở hội được 12 kỳ, gồm có: 05 phần hội hốt thật; bị cáo gian dối hốt 07 phần hội gồm: 02 phần hội kê không và tự ý lấy 05 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội); dây hội còn lại 10 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Đinh Thị Thu V, Bùi Thanh V, Trần Thị Ngọc Hoà, Lê Thị Hồng M, Lâm Thị S, Ngô Thị Đ2, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị Trúc L (02 phần), Nguyễn Thị V. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 284.800.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 228.800.000đ, tiền hội chết là 56.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ lại cho 05 phần hốt hội thật số tiền là 134.800.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 09 hội viên số tiền là 150.000.000 đồng.

25) Dây hội tháng 5.000.000đ mở ngày 10/8/2017 (nhằm ngày 19/6/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 01 hội viên tham gia thật là 01 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 18 phần hội,

gồm: 12 hội viên tham gia thật là 15 phần hội, kê không 03 phần hội (tên chị Bé, Thi, chị Châu). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 12 kỳ, gồm có: 02 phần hội hốt thật; bị cáo gian dối hốt 10 phần hội, gồm: 03 phần hội kê không và tự ý lấy 07 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội); còn lại 13 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Nguyễn Thị L2, Lê Diễm Th, Nguyễn Thị Th1, Ngô Thị Kim D, Phan Thị Hồng Ng, Huỳnh Quốc Kh, Trần Thị Ngọc Hoà (02 phần), Lê Thị Ng (02 phần), Sơn Thị Mộng Nh (02 phần), Phan Thị Mộng K. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 649.400.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 604.400.000đ, tiền hội chết là 45.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 02 phần hốt hội thật số tiền là 130.600.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 10 hội viên số tiền là 518.800.000 đồng

26) Dây hội tháng 1.000.000đ mở ngày 10/8/2017 (nhằm ngày 19/6/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 01 hội viên tham gia thật là 01 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 18 phần hội, gồm: 14 hội viên tham gia thật là 15 phần hội, kê không 03 phần hội (tên Trúc, chị Hiền, chị Diễm). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 12 kỳ, gồm có: 08 phần hội hốt thật; bị cáo gian dối hốt 04 phần hội, gồm: 03 phần hội kê không và tự ý lấy 01 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội); còn lại 07 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Nguyễn Mộng V, Nguyễn Thị Hồng V, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị L (03 phần), Phạm Thị Tr. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 142.400.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 98.400.000đ, tiền hội chết là 44.000.000đ); số tiền này Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 08 phần hốt hội thật số tiền là 107.800.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 05 hội viên số tiền là 34.600.000 đồng.

27) Dây hội tháng 1.000.000đ mở ngày 10/8/2017 (nhằm ngày 19/6/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ còn kê thêm 02 tên không (dì Sáu Quanh, Diễm Nhiên). Tổng cộng, dây hội có 19 phần hội, gồm: 12 hội viên tham gia thật là 13 phần hội, kê không 06 hội viên là 06 phần hội (tên Trúc, vợ Phúc, em Giao, mẹ Bích, dì Sáu Quanh, Diễm Nhiên). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 12 kỳ, gồm có: 06 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 06 phần hội kê không của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 07 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Nguyễn Thị Th Ph, Nguyễn Thị M, Nguyễn Thị Hồng V, Huỳnh Thị Hoà Nam, Lê Văn Trọng Tr, Trần Thị V1, Trương Thị K. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 125.200.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 95.200.000đ, tiền hội chết là 30.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 06 phần hốt hội thật số tiền là 80.200.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 07 hội viên số tiền là 45.000.000 đồng.

28) Dây hội tháng 1.000.000đ mở ngày 13/7/2017 (nhằm ngày 20/6/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 16 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 01 hội viên tham gia thật là 01 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 17 phần hội, gồm: 12 hội viên tham gia thật là 15 phần hội, kê không 02 phần hội (tên Huỳnh). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 16 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 13 kỳ, gồm có: 07 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 06 phần hội, gồm: 02 phần hội kê không và tự ý lấy 04 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội); còn lại 08 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Nguyễn Thị N2 (03 phần), Phan Thị Nh, Lê Thị Yến L, Lê Thị Ng, Huỳnh Thị H, Hồ Thị K. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 150.800.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 100.800.000đ, tiền hội chết là 50.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 07 phần hốt hội thật số tiền là 88.400.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 06 hội viên số tiền là 62.400.000 đồng.

29) Dây hội tháng 5.000.000đ mở ngày 09/9/2017 (nhằm ngày 19/7/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội, trong đó: Có 13 hội viên là người tham gia thật là 15 phần hội, Phạm Thị Thu Đ kê không 02 phần hội (tên Tâm, cô Lan). Đến khi ngưng hội đã mở hội được 11 kỳ, gồm có: 04 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 06 phần hội, trong đó: 02 phần hội kê không và tự ý lấy 04 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội); còn lại 11 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Lê Thị Ng (02 phần), Trần Thị Đ, Lê Huy H, Phan Ngọc H, Võ Thị L, Ngô Thị Kim D, Trần Văn Th (02 phần), Nguyễn Thị Ngọc Th, Ngô Tấn D. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 555.200.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 499.200.000đ, tiền hội chết là 56.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 04 phần hốt hội thật số tiền là 239.800.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 09 hội viên số tiền là 315.400.000 đồng

30) Dây hội tháng 1.000.000đ mở ngày 09/9/2017 (nhằm ngày 19/7/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 03 hội viên tham gia thật là 03 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 20 phần hội, gồm: 18 hội viên tham gia thật là 19 phần hội, kê không 01 phần hội (tên Lan). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 11 kỳ, gồm có: 07 phần hội hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 04 phần hội, gồm: 01 phần hội kê không và tự ý lấy 03 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội); còn lại 12 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Lê Thị Ng, Trần Thị L1, Phan Thị Nh, Lý Văn H, Nguyễn Kim Th, Phan Ngọc H, Trần Văn Th, Nguyễn Thanh Tr, Huỳnh Thị H, Ngô Thị Kim D, Nguyễn Thị Bé B1, Ngô Tấn D. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 151.200.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 115.200.000đ, tiền hội chết là 36.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 07 phần hốt hội thật số tiền là 93.800.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 12 hội viên số tiền là 57.400.000 đồng

31) Dây hội tháng 3.000.000đ mở ngày 09/9/2017 (nhằm ngày 19/7/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội, trong đó: Có 16 hội viên là người tham gia thật là 16 phần hội, Phạm Thị Thu Đ kê không 01 phần hội (tên Trang). Đến khi ngưng hội đã mở hội được 11 kỳ, gồm có: 05 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 06 phần hội, trong đó: 01 phần hội kê không và tự ý lấy 05 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 11 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Lê Thị Ng, Trần Thị Đ, Lê Huy H, Nguyễn Thị Ngọc Th (02 phần), Võ Thị L, Trần Thị L1, Phan Thị Nh, Lý Văn H, Nguyễn Kim Th, Huỳnh Thị M1. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 373.200.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 319.200.000đ, tiền hội chết là 54.000.000đ); số tiền này Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 05 phần hốt hội thật số tiền là 190.200.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 10 hội viên số tiền là 183.000.000 đồng

32) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 09/9/2017 (nhằm ngày 19/7/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 01 hội viên tham gia thật là 01 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 18 phần hội, gồm: 16 hội viên tham gia thật là 17 phần hội, kê không 01 phần hội (tên chị Linh). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 11 kỳ, gồm có: 06 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 05 phần hội, trong đó: 01 phần hội kê không và tự ý lấy 04 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 11 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Trần Thị Đ, Lê Huy H, Phạm Thị Minh H, Lê Thị Ng, Huỳnh Thị Ph1, Nguyễn Thành L, Nguyễn Thị Ngọc Tr, Phùng Thị L1, Nguyễn Thị L2, Lê Thị L, Phùng Thị T. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 273.600.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 217.600.000đ, tiền hội chết là 56.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 06 phần hốt hội thật số tiền là 154.400.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 11 hội viên số tiền là 119.200.000 đồng

33) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 09/9/2017 (nhằm ngày 19/7/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 03 hội viên tham gia thật là 03 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 20 phần hội, gồm: 16 hội viên tham gia thật là 18 phần hội, kê không 02 phần hội (tên chị Linh, chị Đua). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 11 kỳ, gồm có: 06 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 05 phần hội, trong đó: 02 phần hội kê không và tự ý lấy 03 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 12 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Trần Thị Đ, Nguyễn Thành L, Trần Văn Th, Huỳnh Thị Mộng Th, Châu Thị Y, Trần Thị L (02 phần), Nguyễn Thanh Tr, Trần Thị B, Huỳnh Thị T, Nguyễn Thị Ngọc Th, Võ Thị L. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 289.200.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 227.200.000đ, tiền hội chết là

62.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 06 phần hốt hui thật số tiền là 157.600.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 11 hui viên số tiền là 131.600.000 đồng

34) Dây hui tháng 2.000.000đ mở ngày 09/10/2017 (nhằm ngày 20/8/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hui; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 01 hui viên tham gia thật là 01 phần hui. Tổng cộng, dây hui có 17,5 phần hui, gồm: 13 hui viên tham gia thật là 15 phần hui, kê không 2,5 phần hui (tên chị Hà Mộng 01 phần, em Quyên 01 phần, Tín + với chị Luyện ½ phần). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hui cho các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui chỉ tính 17 phần hui. Đến khi ngưng hui đã mở hui được 10 kỳ, gồm có: 02 phần hui hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 08 phần hui, trong đó: 2,5 phần hui kê không và tự ý lấy 5,5 phần hui của các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui; còn lại 13 phần hui viên chưa hốt hui (hui sống) gồm: Huỳnh Thị L, Võ Thị Th (02 phần), Nguyễn Thành Tr, Trần Thị L1, Võ Mộng T (02 phần), Trần Thị V, Huỳnh Thị Xuân Tr, Lý Kim Ng, Nguyễn Thị Th2 sinh năm 1965, Huỳnh Thị M, Trương Thị K, Nguyễn Thị Th2 sinh 1980. Đến khi ngưng hui, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 220.400.000đ (trong đó: Tiền hui sống là 206.400.000đ, tiền hui chết là 14.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 02 phần hốt hui thật số tiền là 48.800.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 12 hui viên số tiền là 171.600.000 đồng

35) Dây hui tháng 3.000.000đ mở ngày 09/10/2017 (nhằm ngày 20/8/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hui, trong đó: Có 07 hui viên là người tham gia thật là 08 phần hui, Phạm Thị Thu Đ kê không 09 phần hui (tên chị Bé Hai, Nhi, Thiêm, An, Tín, Thao, Diễm, Thủy, chị Nhi. Đến khi ngưng hui đã mở hui được 10 kỳ, gồm có: 03 phần hui hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 07 phần hui kê không của các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui; còn lại 05 phần hui viên chưa hốt hui (hui sống) gồm: Nguyễn Thị Bé B1, Nguyễn Thị Nh, Huỳnh Thị L, Nguyễn Thị L, Nguyễn Phan Lam Q. Đến khi ngưng hui, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 191.400.000đ (trong đó: Tiền hui sống là 134.400.000đ, tiền hui chết là 57.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 03 phần hốt hui thật số tiền là 97.800.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 05 hui viên số tiền là 93.600.000 đồng.

36) Dây hui tháng 5.000.000đ mở ngày 13/11/2017 (nhằm ngày 25/9/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hui, trong đó: Có 16 hui viên là người tham gia thật là 17 phần hui. Đến khi ngưng hui đã mở hui được 09 kỳ, gồm có: 02 phần hui hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối lấy 07 phần hui của các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui; còn lại 15 phần hui viên chưa hốt hui (hui sống) gồm: Lê Thị Ng, Nguyễn Thị Hồng V, Nguyễn Thanh Th, Sơn Thị Mộng Nh, Ngô Thị Kim D, Nguyễn Ngọc H, Huỳnh Thanh Q, Lê Thị V (02 phần), Nguyễn Thị Ph1, Bùi Thị L, Nguyễn Thị C Ch, Huỳnh Thị M1, Trần Thanh Đ, Huỳnh Thị L. Đến khi ngưng hui, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 548.200.000đ (trong đó: Tiền hui sống là 508.200.000đ, tiền hui chết là

40.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 02 phần hốt hui thật số tiền là 128.000.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 14 hui viên số tiền là 420.200.000 đồng

37) Dây hui tháng 5.000.000đ mở ngày 13/11/2017 (nhằm ngày 25/9/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hui; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 01 hui viên tham gia thật là 02 phần hui. Tổng cộng, dây hui có 19 phần hui, gồm: 14 hui viên tham gia thật là 17 phần hui, kê không 02 phần hui (tên Chi, chị Linh). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hui cho các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui chỉ tính 17 phần hui. Đến khi ngưng hui đã mở hui được 09 kỳ, gồm có: 02 phần hui hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 07 phần hui, trong đó: 02 phần hui kê không và tự ý lấy 05 phần hui của các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui; còn lại 15 phần hui viên chưa hốt hui (hui sống) gồm: Lê Thị Ng, Nguyễn Thanh Th, Sơn Thị Mộng Nh, Huỳnh Thị L, Nguyễn Ngọc H, Huỳnh Thanh Q, Lê Thị V (02 phần), Nguyễn Thị Th D, Nguyễn Thị C Ch, Nguyễn Thanh Tr (02 phần), Nguyễn Thị Như L, Nguyễn Thị Minh L (02 phần). Đến khi ngưng hui, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 538.000.000đ (trong đó: Tiền hui sống là 508.000.000đ, tiền hui chết là 30.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 02 phần hốt hui thật số tiền là 126.000.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 12 hui viên số tiền là 412.000.000 đồng

38) Dây hui tháng 2.000.000đ mở ngày 13/11/2017 (nhằm ngày 25/9/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hui; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 04 hui viên tham gia thật là 04 phần hui. Tổng cộng, dây hui có 21 phần hui, gồm: 19 hui viên tham gia thật là 19 phần hui, kê không 02 phần hui (tên dì Út Ngọc, chị Sơn số 7). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hui cho các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui chỉ tính 17 phần hui. Đến khi ngưng hui đã mở hui được 09 kỳ, gồm có: 03 phần hui hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 06 phần hui, trong đó: 02 phần hui kê không và tự ý lấy 04 phần hui của các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui; còn lại 16 phần hui viên chưa hốt hui (hui sống) gồm: Châu Thị C, Lê Thị H1, Lê Văn Trọng Tr, Huỳnh Thị Bé M, Nguyễn Thị H, Phan Ngọc H, Phùng Thị L1, Châu Thị Y, Huỳnh Thị L, Trần Thị L1, Ôn Thị Thu X, Lê Thị Hồng M, Đoàn Thị Bích Ng, Phạm Thị Tr, Huỳnh Tuyết Tr, Huỳnh Thị M. Đến khi ngưng hui, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 262.800.000đ (trong đó: Tiền hui sống là 228.800.000đ, tiền hui chết là 34.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 03 phần hốt hui thật số tiền là 75.600.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 16 hui viên số tiền là 187.200.000 đồng

39) Dây hui tháng 2.000.000đ mở ngày 13/11/2017 (nhằm ngày 25/9/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hui; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 02 hui viên tham gia thật là 03 phần hui. Tổng cộng, dây hui có 20 phần hui, gồm: 16 hui viên tham gia thật là 18 phần hui, kê không 02 hui viên là 02 phần hui (tên Trang, chị Sơn số 7). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hui cho các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui chỉ tính 17 phần hui. Đến khi ngưng hui

đã mở hội được 09 kỳ, gồm có: 04 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 05 phần hội, trong đó: 02 phần hội kê không và tự ý lấy 03 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 14 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Lê Thị H, Trương Thị M, Nguyễn Thị C Ch, Châu Thị T, Phùng Thị H, Lê Thị Ngọc Vinh, Huỳnh Thị Ph1, Trần Thị Đ (02 phần), Trần Thị Tú H, Nguyễn Thị Hồng V, Dương Thị Ch, Nguyễn Thị Th2, Phạm Thị Tr. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 233.200.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 195.200.000đ, tiền hội chết là 38.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 04 phần hốt hội thật số tiền là 101.600.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 13 hội viên số tiền là 131.600.000 đồng

40) Dây hội tháng 3.000.000đ mở ngày 13/11/2017 (nhằm ngày 25/9/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội, trong đó: Có 12 hội viên là người tham gia thật là 14 phần hội, Phạm Thị Thu Đ kê không 03 phần hội (tên Hà, chị Bé, chị Hoa, chị Linh). Đến khi ngưng hội đã mở hội được 09 kỳ, gồm có: 01 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 08 phần hội, trong đó: 03 phần hội kê không và tự ý lấy 05 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 13 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Phan Thị Ng (02 phần), Trần Thị Tú H, Ngô Thị Kim D, Nguyễn Thị Ph, Nguyễn Thị Như L, Nguyễn Thị C, Bùi Thị Đ, Phạm Thị Tr, Dương Thị Ch (02 phần), Huỳnh Thị Th1, Châu Thị Thanh D. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 292.200.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 271.200.000đ, tiền hội chết là 21.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 01 phần hốt hội thật số tiền là 39.000.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 11 hội viên số tiền là 253.200.000 đồng

41) Dây hội tháng 1.000.000đ mở ngày 13/11/2017 (nhằm ngày 25/9/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 02 hội viên tham gia thật là 02 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 19 phần hội, gồm: 16 hội viên tham gia thật là 18 phần hội, kê không 01 phần hội (tên chị Trinh). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 09 kỳ, gồm có: 06 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 03 phần hội, gồm: 01 phần hội kê không và tự ý lấy 02 phần hội của các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội; còn lại 12 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Nguyễn Thanh Th, Trần Thanh Đ, Nguyễn Thị C, Bùi Thị Đ, Lê Thị Ng, Phạm Thanh Th, Võ Thị B1, Trần Thị Lê Mai, Lê Văn Trọng Tr (02 phần), Phạm Thị Tr, Lê Thị Ch. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 120.600.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 89.600.000đ, tiền hội chết là 31.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 06 phần hốt hội thật số tiền là 75.600.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 11 hội viên số tiền là 45.000.000 đồng.

42) Dây hội tháng 1.000.000đ mở ngày 09/12/2017 (nhằm ngày 22/10/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 05 hội viên tham gia thật là 05 phần hội. Tổng cộng, dây hội có

22 phần hội, gồm: 15 hội viên tham gia thật là 18 phần hội, kê không phần hội (tên cô Ngoãn, chị Mộng, Út Tiên, Tín). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 08 kỳ, gồm có: 05 phần hội hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 03 phần hội có tên kê không; còn lại 13 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Võ Thị V1, Võ Thị H (02 phần), Nguyễn Thị Bé S (02 phần), Lâm Huỳnh A, Bùi Thị L (02 phần), Lê Thị Ch, Nguyễn Thị Th2 Ph, Nguyễn Thị Như L, Phạm Thị Trúc Ph, Nguyễn Thị N2. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 107.800.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 88.800.000đ, tiền hội chết là 19.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 05 phần hốt hội thật số tiền là 66.400.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 10 hội viên số tiền là 41.400.000 đồng.

43) Dây hội tháng 5.000.000đ mở ngày 09/12/2017 (nhằm ngày 22/10/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 04 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 21 phần hội, gồm: 14 hội viên tham gia thật là 15 phần hội, kê không 06 phần hội (tên Phong, chị Mộng, Duyên, cô Lễ, Kiều Hường, chị Phinh). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 08 kỳ, gồm có: 03 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 05 phần hội có tên kê không; dây hội còn lại 12 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Lê Thị V (02 phần), Lê Thị H1, Lương Thị A, Bùi Thị L, Ngô Tấn D, Nguyễn Thị Ph1, Nguyễn Thị Đ, Phan Thị Ng, Lý Văn H, Nguyễn Thị Như L, Mai Thúy H. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 421.000.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 376.000.000đ, tiền hội chết là 376.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 03 phần hốt hội thật số tiền là 187.000.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 11 hội viên số tiền là 234.000.000 đồng

44) Dây hội tháng 3.000.000đ mở ngày 09/12/2017 (nhằm ngày 22/10/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hội; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 01 hội viên tham gia thật là 01 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 18 phần hội, gồm: 11 hội viên tham gia thật là 11 phần hội, kê không 07 phần hội (tên Hà, chị Hoa, chị Mộng, bà Tám, cô Lễ, Cẩm Tiên, em Giao). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hội cho các hội viên là người tham gia dây hội để hốt hội chỉ tính 17 phần hội. Đến khi ngưng hội đã mở hội được 08 kỳ, gồm có: 02 phần hội hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 06 phần hội có tên kê không; dây hội còn lại 08 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Võ Thị V1, Nguyễn Thị Th2 Ph, Bùi Thị B, Lê Thị V, Trần Thị L1, Lê Thị Ch, Võ Hồng Th, Huỳnh Thị Đ. Đến khi ngưng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 163.800.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 148.800.000đ, tiền hội chết là 148.800.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 02 phần hốt hội thật số tiền là 61.200.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 08 hội viên số tiền là 102.600.000 đồng.

45) Dây hụi tháng 2.000.000đ mở ngày 09/12/2017 (nhằm ngày 22/10/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hụi; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 04 hụi viên tham gia thật là 04 phần hụi. Tổng cộng, dây hụi có 21 phần hụi, gồm: 14 hụi viên tham gia thật là 15 phần hụi, kê không 06 phần hụi (tên cháu chị Dụ, Sáu Nhỏ, Út My, vợ Văn, chị Diệu, chị Linh). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hụi cho các hụi viên là người tham gia dây hụi để hốt hụi chỉ tính 17 phần hụi. Đến khi ngưng hụi đã mở hụi được 08 kỳ, gồm có: 06 phần hụi hốt thật; Phạm Thị Thu Đ còn gian dối hốt 02 phần hụi có tên kê không; dây hụi còn lại 09 phần hụi viên chưa hốt hụi (hụi sống) gồm: Bùi Thanh V, Nguyễn Thị Ng, Nguyễn Thị L2, Bùi Thị Thu Th, Nguyễn Thị T, Lê Thị V, Huỳnh Thị H1, Hồ Thị K, Châu Thị Y. Đến khi ngưng hụi, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 188.800.000đ (trong đó: Tiền hụi sống là 132.800.000đ, tiền hụi chết là 56.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 06 phần hốt hụi thật số tiền là 152.800.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 09 hụi viên số tiền là 36.000.000 đồng.

46) Dây hụi tháng 2.000.000đ mở ngày 12/12/2017 (nhằm ngày 25/10/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 16 phần hụi; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 02 hụi viên tham gia thật là 02 phần hụi. Tổng cộng, dây hụi có 18 phần hụi, gồm: 09 hụi viên tham gia thật là 09 phần hụi, kê không 09 phần hụi (tên Phong, vợ Định, chú Út Mai, chị Lệ, Trèo, chị Thúy, chị Đạt, mỗi tên tham gia 01 phần, riêng chị Thúy và chị Đạt mỗi tên tham gia 02 phần). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hụi cho các hụi viên là người tham gia dây hụi để hốt hụi chỉ tính 16 phần hụi. Đến khi ngưng hụi đã mở hụi được 08 kỳ, gồm có: 01 phần hụi hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 07 phần hụi có tên kê không; dây hụi còn lại 08 phần hụi viên chưa hốt hụi (hụi sống) gồm: Nguyễn Thị L1, Châu Thị T, Huỳnh Thị Bé M, Huỳnh Thị M, Nguyễn Thị Nh2, Bùi Thị L, Nguyễn Thành L, Hồ Thị K. Đến khi ngưng hụi, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 97.600.000đ, khi đó bị cáo Đông hốt thật 01 phần số tiền là 12.800.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 08 hụi viên số tiền là 84.800.000 đồng.

47) Dây hụi tháng 3.000.000đ mở ngày 08/01/2018 (nhằm ngày 22/11/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hụi; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 03 hụi viên tham gia thật là 03 phần hụi. Tổng cộng, dây hụi có 20 phần hụi, gồm: 17 hụi viên tham gia thật là 17 phần hụi, kê không 03 phần hụi (tên chị Hồng, chị Mộng, Út Mười). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hụi cho các hụi viên là người tham gia dây hụi để hốt hụi chỉ tính 17 phần hụi. Đến khi ngưng hụi đã mở hụi được 07 kỳ, gồm có: 02 phần hụi hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 05 phần hụi, trong đó: 03 phần hụi kê không và tự ý lấy 02 phần hụi của các hụi viên là người tham gia dây hụi để hốt hụi; dây hụi còn lại 15 phần hụi viên chưa hốt hụi (hụi sống) gồm: Nguyễn Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thanh Th, Trần Thị Mỹ D, Đinh Thị Thu V, Ngô Thị D1, Hoàng Khôi Ng, Trần Thị Ngọc H, Đoàn Thị Yến Nh, Sơn Thị Mộng Nh, Võ Hồng Th, Nguyễn Thị Bé B1, Nguyễn Văn Đ, Lê Thị H, Hồ Thị K, Bùi Thị B. Đến khi ngưng hụi, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 250.800.000đ (trong đó: Tiền hụi sống là 244.800.000đ, tiền hụi chết

là 6.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 02 phần hốt hui thật số tiền là 79.200.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 15 hui viên số tiền là 171.600.000 đồng.

48) Dây hui tháng 2.000.000đ mở ngày 08/01/2018 (nhằm ngày 22/11/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hui; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 03 hui viên tham gia thật là 03 phần hui. Tổng cộng, dây hui có 20 phần hui, gồm: 16 hui viên tham gia thật là 17 phần hui, kê không 03 phần hui (tên chú Tuấn, cô Lan, Hân). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hui cho các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui chỉ tính 17 phần hui. Đến khi ngưng hui đã mở hui được 07 kỳ; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 07 phần hui, trong đó: 03 phần hui kê không và tự ý lấy 04 phần hui của các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui; dây hui còn lại 17 phần hui viên chưa hốt hui (hui sống) gồm: Nguyễn Thanh Th, Phạm Thị Th1, Nguyễn Thị TH L, Huỳnh Thị H2, Nguyễn Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị Bé B, Trần Thị Ngọc H, Phan Thị Nh, Phạm Thị Tr, Trần Thị L, Lê Thị Hồng M, Mai Thúy H, Đinh Thị Thu V, Lý Kim Ng, Lê Thị H, Hồ Thị K, Huỳnh Thị Đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 17 hui viên số tiền là 176.000.000 đồng.

49) Dây hui tháng 1.000.000đ mở ngày 08/01/2018 (nhằm ngày 22/11/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hui; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 02 hui viên tham gia thật là 02 phần hui. Tổng cộng, dây hui có 19 phần hui, gồm: 15 hui viên tham gia thật là 16 phần hui, kê không 03 phần hui (chị Hai Mộng, chú Vui, Quốc). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hui cho các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui chỉ tính 17 phần hui. Đến khi ngưng hui đã mở hui được 07 kỳ, có 01 phần hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 06 phần hui, trong đó: 03 phần hui kê không và tự ý lấy 03 phần hui của các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui; dây hui còn lại 15 phần hui viên chưa hốt hui (hui sống) gồm: Nguyễn Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thanh Th, Trần Thị Mỹ D, Đinh Thị Thu V, Ngô Thị D1, Hoàng Khôi Ng, Trần Thị Ngọc H, Đoàn Thị Yến Nh, Sơn Thị Mộng Nh, Võ Hồng Th, Nguyễn Thị Bé B1, Nguyễn Văn Đ, Lê Thị H, Hồ Thị K, Bùi Thị B. Đến khi ngưng hui, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 84.400.000đ (trong đó: Tiền hui sống là 84.400.000đ, tiền hui chết là 6.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 01 phần hốt hui thật số tiền là 12.800.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 15 hui viên số tiền là 71.600.000 đồng.

50) Dây hui tháng 5.000.000đ mở ngày 08/01/2018 (nhằm ngày 22/11/2017 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần hui; đồng thời, Phạm Thị Thu Đ đưa thêm 02 hui viên tham gia thật là 02 phần hui. Tổng cộng, dây hui có 19 phần hui, gồm: 12 hui viên tham gia thật là 12 phần hui, kê không 07 hui viên là 07 phần hui (tên chị Phượng, anh Hiếu, chú Vui, bà Tám, chị Lê, Phong, chị Vân). Khi Phạm Thị Thu Đ giao các phần hui cho các hui viên là người tham gia dây hui để hốt hui chỉ tính 17 phần hui. Đến khi ngưng hui đã mở hui được 07 kỳ, gồm có: 02 phần hui hốt thật; Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 05 phần hui có tên kê không; dây hui còn lại 10 phần hui viên chưa hốt hui (hui sống) gồm: Nguyễn Thị Ngọc

Tr, Nguyễn Thanh Th, Dương Thị Ch, Trần Minh H, Lê Thị V, Trần Thị Ngọc H, Huỳnh Thị Đ, Nguyễn Kim Th, Hồ Thị K, Phan Thị Mộng K. Đến khi ngừng hội, Phạm Thị Thu Đ đã thu tổng cộng là 281.000.000đ (trong đó: Tiền hội sống là 276.000.000đ, tiền hội chết là 5.000.000đ); Phạm Thị Thu Đ giao lại cho 02 phần hốt hội thật số tiền là 113.000.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 10 hội viên số tiền là 168.000.000 đồng.

51) Dây hội tháng 1.000.000đ mở ngày 17/12/2017 âm lịch (dương lịch ngày 02/02/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần. Sau đó Phạm Thị Thu Đ cho 03 người chơi thêm tổng cộng 03 phần. Tổng cộng, dây hội có 20 phần, gồm: 12 người tham gia thật 14 phần hội, kê không 06 phần hội (tên Chị Lùng, Quyên, cô Chín Thảo, chị Hai, chị Nhanh, Thắm), Phạm Thị Thu Đ giao tiền hội chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hội được 06 kỳ khai hội, có 02 phần hội hốt thật, còn lại 04 kỳ Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 04 phần tên kê không, dây hội còn lại 12 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Nguyễn Thị M1, Lê Thị V (02 phần), Ngô Tấn D, Nguyễn Kim Tr, Lê Thị Ng (02 phần), Lâm Thị S, Đoàn Thị Ng, Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Thị Đ, Võ Mộng T. Đến khi ngừng hội Phạm Thị Thu Đ thu tổng cộng 58.400.000đ, gồm: Tiền hội sống 54.400.000đ, hội chết 4.000.000đ. Phạm Thị Thu Đ giao lại 02 phần hốt thật số tiền là 22.600.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 10 hội viên 35.800.000 đồng.

52. Dây hội tháng 5.000.000đ mở ngày 17/12/2017 âm lịch (dương lịch ngày 02/02/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần, có 10 người tham gia thật 12 phần hội, Phạm Thị Thu Đ kê không 05 phần (tên chị Diễm, thiêm Vui, Khen, cô Liên, Huyền), mỗi tên tham gia 01 phần. Đến khi ngừng hội được 06 kỳ khai hội gồm 01 phần hội hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 05 phần tên kê không, dây hội còn lại 11 phần hội viên chưa hốt hội (hội sống) gồm: Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị M1, Đoàn Thị Ng, Lê Thị V (02 phần), Huỳnh Quốc Kh, Ngô Tấn D, Trần Thị Ngọc H, Nguyễn Thị Th, Lê Thị Ng, Huỳnh Thị Ph. Đến khi ngừng hội, Phạm Thị Thu Đ thu tiền hội sống tổng số tiền là 240.000.000đ, khi đó có 01 phần hốt thật số tiền là 44.000.000đ (phần của Phạm Thị Thu Đ chơi).

Như vậy Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 10 hội viên số tiền là 196.000.000 đồng.

53) Dây hội tháng 3.000.000đ mở ngày 17/12/2017 âm lịch (dương lịch ngày 02/02/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần. Sau đó, Phạm Thị Thu Đ cho 02 người chơi thêm 02 phần. Như vậy, dây hội có 19 phần gồm 11 người tham gia thật 12 phần hội, bị cáo kê không 07 phần hội (tên Phú, Tâm, Hồng cô Mười, chị Hai, Dũng, Tâm, di Giang), mỗi tên tham gia 01 phần, Phạm Thị Thu Đ giao tiền hội chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hội được 06 kỳ khai hội gồm: 01 phần hội hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 05 phần tên kê không, dây hội còn lại 11 phần hội sống gồm: Phạm Thị Bích Ng, Huỳnh Ngọc Th, Lê Thị V (02 phần), Nguyễn Ngọc L, Huỳnh Quốc Kh, Lâm Thị S, Phan Văn Tr, Lê Thị Ng, Nguyễn Thị Đ, Võ Mộng T. Đến khi ngừng hội, Phạm Thị Thu Đ thu tiền hội sống tổng số là 151.200.000đ, khi đó có 01 phần hốt thật số tiền 26.400.000đ (phần của Phạm Thị Thu Đ chơi).

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 10 hội viên số tiền 124.800.000 đồng.

54) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 17/12/2017 âm lịch (dương lịch ngày 02/02/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần. Sau đó, Phạm Thị Thu Đ cho 02 người chơi thêm 02 phần. Tổng cộng, dây hội có 19 phần gồm 14 người tham gia thật 15 phần hội, bị cáo kê khống 04 phần hội (tên Minh Hùng, chị Miếng, Phong+Thao, chị Thu), mỗi tên tham gia 01 phần. Phạm Thị Thu Đ giao tiền hội chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hội được 06 kỳ khai hội, có 02 phần hội hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 04 phần tên kê khống. Dây hội còn 13 phần hội sống gồm: Ngô Thị D1, Trần Thị L1, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị Thý, Bùi Thanh V, Huỳnh Quốc Kh, Châu Thị T, Nguyễn Thị Hồng V, Lê Thị Ng (02 phần), Võ Mộng T, Nguyễn Thị Ph1, Nguyễn Thị Nh1. Đến khi ngừng hội Phạm Thị Thu Đ thu tổng cộng 127.600.000đ, trong đó tiền hội sống 121.600.000đ, hội chết 6.000.000đ. Đông giao lại 02 phần hốt thật số tiền là 47.600.000đ

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 12 hội viên số tiền 80.000.000 đồng

55) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 12/01/2018 âm lịch (dương lịch ngày 27/02/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần. Sau đó, Phạm Thị Thu Đ cho 06 người chơi thêm 06 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 23 phần gồm 19 người tham gia thật 20 phần, bị cáo kê khống 03 phần (tên Phong, em chị Thuận làm vịt và thiếu Tám Kén), mỗi tên tham gia 01 phần. Phạm Thị Thu Đ giao tiền hội chỉ giao 17 phần. Đến khi ngừng hội được 05 kỳ khai hội, có 01 phần hội hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 04 phần, gồm có: 03 phần tên kê khống và tự ý lấy 01 phần hội của hội viên hốt, dây hội còn 19 phần hội sống gồm: Trần Thị L1, Lê Thị L, Phan Thị Thu Đ, Dương Thị Mộng L, Võ Thị L (02 phần), Nguyễn Thị Trúc L, Nguyễn Thị C Ch, Sơn Thị Mộng Nh, Trần Thị Lệ M, Trần Thị L, Châu Thị T, Nguyễn Văn M, Trần Thị U, Bùi Thị X, Nguyễn Thanh Th, Trương Thị K, Lý Kim Ng, Lê Văn Trọng Tr. Đến khi ngừng hội Phạm Thị Thu Đ thu tổng cộng 149.600.000đ, trong đó tiền hội sống 145.600.000đ, hội chết 4.000.000đ, Phạm Thị Thu Đ giao lại 01 phần hốt thật số tiền là 24.800.000đ

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 18 hội viên 124.800.000 đồng.

56) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 12/01/2018 âm lịch (dương lịch ngày 27/02/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần. Sau đó Phạm Thị Thu Đ cho 03 người tham chơi thêm 04 phần hội. Tổng cộng, dây hội có 21 phần gồm 16 người tham gia thật 18 phần, bị cáo kê khống 03 phần (tên Phương, Trúc cháu Thúy, dì Mười), Đông giao tiền hội chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hội được 05 kỳ khai hội, có 02 phần hội hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 03 phần tên kê khống. Dây hội còn 16 phần hội sống gồm: Phạm Thanh Th, Ngô Thị Th, Lê Văn Ng (02 phần), Ngô Thị D1, Tô Kim H, Trần Thị Ngọc E, Huỳnh Thị H, Ngô Thị Kim D, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị C Ch, Huỳnh Thị Đ, Trần Thị U, Bùi Thị L1 (02 phần), Lê Văn Trọng Tr. Đến khi ngừng hội Phạm Thị Thu Đ thu tổng cộng 131.600.000đ, trong đó tiền hội sống 129.600.000đ, hội chết 2.000.000đ. Phạm Thị Thu Đ giao lại 02 phần hốt thật số tiền là 53.800.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 14 hội viên số tiền 77.800.000 đồng.

57) Dây hụi tháng 2.000.000đ mở ngày 12/01/2018 âm lịch (dương lịch ngày 27/02/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần. Sau đó bị can Đông cho 03 người chơi thêm tổng cộng 03 phần. Tổng cộng, dây hụi có 20 phần gồm 15 người tham gia thật 17 phần, bị cáo kê không 03 phần hụi (tên Phong, chị Bảy Tuyết và Di Ly” mỗi tên tham gia 01 phần. Phạm Thị Thu Đ giao tiền hụi chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hụi được 05 kỳ khai hụi, có 03 phần hụi hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 02 phần hụi tên kê không, dây hụi còn lại 14 phần hụi sống gồm: Nguyễn Thị TH, Trần Minh H, Phạm Thanh Th, Nguyễn Văn Q, Võ Thị Mộng L, Nguyễn Thị Kiều O, Bùi Thị L (02 phần), Sơn Thị Mộng Nh, Nguyễn Thị C Ch, Nguyễn Thị L, Sơn Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị Như L, Trần Thị Kim L. Đến khi ngừng hụi Phạm Thị Thu Đ Đông thu tổng cộng 120.800.000đ, gồm: Tiền hụi sống 108.800.000đ, hụi chết 12.000.000đ. Phạm Thị Thu Đ giao lại 03 phần hốt thật số tiền là 76.800.000đ

Như vậy Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 13 hụi viên 44.000.000đ (bốn mươi bốn triệu đồng)

58) Dây hụi tháng 5.000.000đ mở ngày 12/01/2018 âm lịch (dương lịch ngày 27/02/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần. Sau đó, Phạm Thị Thu Đ cho 01 người chơi thêm 01 phần. Tổng cộng, dây hụi có 18 phần gồm 15 người tham gia thật 15 phần, bị cáo kê không 03 phần hụi (Chị Hương, Thắm chị Ba Dân và chị Hai chị Mộng), mỗi tên tham gia 01 phần, Phạm Thị Thu Đ giao tiền hụi chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hụi được 05 kỳ khai hụi, có 02 phần hụi hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 03 phần tên kê không. Dây hụi còn 13 phần hụi sống gồm: Nguyễn Thị Như L, Nguyễn Thanh Th, Lê Diễm Th, Trương Hoàng M, Nguyễn Thị X, Ngô Thị Kim D, Trần Thanh Đ, Phan Thị Hồng Ng (02 phần), Sơn Thị Mộng Nh, Nguyễn Thị T1, Phạm Văn Th1, Võ Long H1. Đến khi ngừng hụi Phạm Thị Thu Đ Đông thu tổng cộng 259.000.000đ, trong đó tiền hụi sống 244.000.000đ, hụi chết 15.000.000đ. Phạm Thị Thu Đ giao lại 02 phần hốt thật số tiền là 122.000.000đ

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 12 hụi viên số tiền 137.000.000 đồng.

59) Dây hụi tháng 1.000.000đ mở ngày 12/01/2018 âm lịch (dương lịch ngày 27/02/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần. Sau đó, Phạm Thị Thu Đ cho 01 người thêm 01 phần. Tổng cộng, dây hụi có 18 phần gồm 14 người tham gia thật 14 phần, bị cáo kê không 04 phần (tên Mỹ Liên, Nhí cô Năm, chú Út Thắm và chị Luyến), mỗi tên tham gia 01 phần. Phạm Thị Thu Đ giao tiền hụi chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hụi được 05 kỳ khai hụi, có 02 phần hụi hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 03 phần tên kê không. Dây hụi còn 12 phần hụi sống gồm: Bùi Thị Thu Th, Nguyễn Thị R, Phan Thị D, Đoàn Thị Ng, Mai Văn Th, Lê Thị H, Nguyễn Thị Bé B1, Huỳnh Thị L, Phạm Văn Th1, Sơn Thị Ngọc Tr, Huỳnh Thị H2, Lê Thị Tr1 L. Đến khi ngừng hụi Phạm Thị Thu Đ thu tổng cộng 52.200.000đ, trong đó tiền hụi sống 51.200.000đ, hụi chết 1.000.000đ. Phạm Thị Thu Đ giao lại 02 phần hốt thật số tiền là 23.200.000đ

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 12 hụi viên số tiền 29.000.000 đồng

60) Dây hụi tháng 3.000.000đ mở ngày 22/01/2018 âm lịch (dương lịch ngày 09/3/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần. Sau đó Phạm Thị Thu Đ cho 05 người chơi thêm tổng cộng 05 phần. Tổng cộng, dây hụi có 22 phần gồm 19 người tham gia thật 20 phần, bị cáo kê khống 02 phần hụi (tên Tân và cô Út Y), Phạm Thị Thu Đ giao tiền hụi chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hụi được 05 kỳ khai hụi, có 01 phần hụi hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 04 phần, gồm: 02 phần tên kê khống và tự ý lấy 02 phần hụi của hụi viên hốt, dây hụi còn 19 phần hụi sống gồm: Lâm Thị V, Bùi Thị Thu Th, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thị M (02 phần), Sơn Thị Hồng Ch, Bùi Thị Huỳnh Nh, Nguyễn Thị Bé B1, Trần Thị B, Mai Thúy H, Phạm Văn Th1, Huỳnh Thị L, Lê Thị Tr, Nguyễn Thị Mỹ L, Nguyễn Thanh Th, Ngô Thị Kim D, Phan Thị Nh, Nguyễn Thị Như L, Mai Thúy H. Đến khi ngừng hụi bị can Đông thu tiền hụi sống số tiền 214.400.000đ. Phạm Thị Thu Đ hốt thật 01 phần số tiền 38.400.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 18 hụi viên số tiền 176.000.000 đồng.

61) Dây hụi tháng 5.000.000đ mở ngày 25/02/2018 âm lịch (dương lịch ngày 10/4/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần. Sau đó, Phạm Thị Thu Đ cho 02 người chơi thêm 02 phần. Tổng cộng, dây hụi có 19 phần gồm 18 người tham gia thật 18 phần, bị cáo kê khống 01 phần (tên chị Hà), Phạm Thị Thu Đ giao tiền hụi chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hụi được 04 kỳ khai hụi, có 01 phần hụi hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 03 phần, gồm: 01 phần tên kê khống và tự ý lấy 02 phần hụi của hụi viên hốt. Dây hụi còn 17 phần hụi sống gồm: Lưu Văn Bé T, Nguyễn Thị Ngọc Th, Phan Thị Ngh, Võ Thị V, Huỳnh Thị M1, Võ Thị Hồng Nh, Mai Thúy H, Võ Ngọc D, Kim Thị Hương, Đoàn Thị Ng, Trần Thị L, Phan Thị Thúy H, Phùng Thị Th, Nguyễn Thị M, Trần Thị Mỹ D, Lê Thị H1, Lê Thị L. Đến khi ngừng hụi Phạm Thị Thu Đ thu tiền hụi sống số tiền 248.000.000đ, Phạm Thị Thu Đ hốt thật 01 phần số tiền 64.000.000đ

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 17 hụi viên số tiền 184.000.000 đồng.

62) Dây hụi tháng 3.000.000đ mở ngày 25/02/2018 âm lịch (dương lịch ngày 10/4/2018, Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần, có 14 người tham gia thật 15 phần, bị cáo kê khống 02 phần “tên Quanh và chị Linh”, mỗi tên tham gia 01 phần. Đến khi ngừng hụi được 04 kỳ khai hụi, gồm 01 phần hụi hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 03 phần, gồm: 02 tên kê khống và tự ý lấy 01 phần hụi của hụi viên hốt. Dây hụi còn 14 phần hụi sống gồm: Châu Thị Diễm, Nguyễn Thị Ngọc H, Châu Thị V, Huỳnh Thị M1 (02 phần), Phan Văn Tr, Đinh Thị Thu V, Nguyễn Thị M, Phạm Văn Th2, Phan Thị Thúy H, Phùng Thị Th, Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị D, Lê Thị L. Đến khi ngừng hụi Phạm Thị Thu Đ thu tiền hụi sống số tiền 122.400.000đ, Phạm Thị Thu Đ hốt thật 01 phần số tiền 33.600.000đ

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 13 hụi viên số tiền 88.800.000.

63) Dây hụi tháng 2.000.000đ mở ngày 25/02/2018 âm lịch (dương lịch ngày 10/4/2018, bị can Đông quy định 17 phần. Sau đó bị can Đông cho 03 người chơi thêm tổng cộng 03 phần. Tổng cộng, dây hụi có 20 phần gồm 18 người tham gia thật 19 phần, bị cáo kê khống 01 phần (tên Dung), Phạm Thị Thu Đ giao tiền hụi chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hụi được 04 kỳ khai hụi, gồm 01 phần hụi

hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 03 phần, gồm: 01 phần tên kê không và tự ý lấy 02 phần hui của hui viên hốt. Dây hui còn 18 phần hui sống gồm: Phùng Thị T, Võ Thị V1, Phạm Bích Th, Nguyễn Thị TH (02 phần), Lý Kim Ng, Huỳnh Thị Hòa N, Phạm Thanh Th, Lâm Huỳnh An, Phan Thị Thúy H, Phùng Thị Th, Nguyễn Thị N, Nguyễn Ngọc L, Huỳnh Thị T, Huỳnh Thị M1, Lê Thị H, Nguyễn Thị T, Phùng Thị H. Đến khi ngừng hui bị can Đông thu tiền hui sống số tiền 101.600.000đ, Phạm Thị Thu Đ hốt thật 01 phần số tiền 25.600.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 18 hui viên số tiền 76.000.000 đồng.

64) Dây hui tháng 1.000.000đ mở ngày 25/02/2018 âm lịch (dương lịch ngày 10/4/2018, bị can Đông quy định 17 phần. Sau đó Phạm Thị Thu Đ cho 03 người chơi thêm 03 phần. Tổng cộng, dây hui hui có 20 phần gồm 17 người tham gia thật 20 phần, Phạm Thị Thu Đ giao tiền hui chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hui được 04 kỳ khai hui, có 03 phần hui hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 01 phần (tự ý lấy phần hui của hui viên hốt. Dây hui 17 phần hui sống gồm: Nguyễn Thị Ngọc Th, Phùng Thị Ng, Huỳnh Ngọc A, Châu Thị V, Nguyễn Thị D, Đoàn Thị Ng, Đoàn Thị Kim Ng (02 phần), Đoàn Thị Bích Ng, Huỳnh Thị C, Nguyễn Thị Huỳnh Như, Nguyễn Thị Bé S, Dương Thị Ch (02 phần), Châu Thị Thanh D, Lê Thị L, Dương Thị Mộng L. Đến khi ngừng hui Phạm Thị Thu Đ thu tổng cộng 52.800.000đ, trong đó tiền hui sống 48.800.000đ, hui chết 4.000.000đ. Phạm Thị Thu Đ giao lại 03 phần hốt thật số tiền là 37.400.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 15 hui viên số tiền 15.400.000 đồng.

65. Dây hui tháng 3.000.000đ mở ngày 17/3/2018 âm lịch (dương lịch ngày 02/5/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần, có 14 người tham gia thật 15 phần, bị cáo kê không 02 phần hui gồm: “tên Phong và chị Linh”, mỗi tên tham gia 01 phần. Đến khi ngừng hui được 03 kỳ khai hui, có 01 phần hui hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 02 phần tên kê không. Dây hui còn 14 phần hui sống gồm: Nguyễn Thị Bé B1, Trần Thị L1, Nguyễn Thị Th, Phạm Thị Thoa, Phan Ngọc H, Lê Thị Ch, Dương Thị Ch, Nguyễn Thị M, Sơn Thị Mộng Nh, Trần Thị L1 Chị, Phạm Thanh Th, Lỗ Thị Liên, Võ Long H1, Bùi Thị L. Đến khi ngừng hui bị can Đông thu tổng cộng 99.600.000đ, trong đó tiền hui sống 97.600.000đ, hui chết 2.000.000đ. Phạm Thị Thu Đ giao lại 01 phần hốt thật số tiền là 26.000.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 14 hui viên số tiền 73.600.000 đồng

66) Dây hui tháng 2.000.000đ mở ngày 17/3/2018 âm lịch (dương lịch ngày 02/5/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần. Sau đó, bị cáo cho 07 người chơi thêm 07 phần hui. Tổng cộng, dây hui có 24 phần gồm: 22 người tham gia thật 22 phần, bị cáo kê không 02 phần (tên Phươg và Trường An), mỗi tên tham gia 01 phần, Phạm Thị Thu Đ giao tiền hui chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hui được 03 kỳ khai hui, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 03 phần gồm: 02 phần tên kê không và tự ý lấy 01 phần hui của hui viên. Dây hui còn 22 phần hui sống gồm: Nguyễn Thị Bé B1, Nguyễn Thị U, Nguyễn Thị Th, Phạm Thị Thoa, Võ Thị L, Phan Thị Nh, Lê Văn Trọng Tr, Nguyễn Thị Ngọc H, Huỳnh Thị H, Võ Thị Mộng L, Ngô

Thị Kim D, Hoàng Khôi Ng, Huỳnh Thị Hòa N, Võ Long H1, Phùng Thị H, Đồng Thị D, Huỳnh Thị H, Phạm Thị Tr, Võ Diệu H, Sơn Thị Hồng Ch, Châu Thị L, Huỳnh Thị Ph.

Như vậy, Phạm Thị Thi Đông chiếm đoạt của 22 hội viên số tiền 96.000.000 đồng.

67) Dây hội tháng 1.000.000đ mở ngày 17/3/2018 âm lịch (dương lịch ngày 02/5/2018), Phạm Thị Thi Đông quy định 17 phần. Sau đó, Phạm Thị Thu Đ cho 01 người thêm 01 phần. Tổng cộng, dây hội có 18 phần gồm 12 người tham gia thật 14 phần, kê không 04 phần (tên Ngọc số 7, Toàn anh Bảy), mỗi tên tham gia 01 phần và (tên mẹ Lệ) tham gia 02 phần, Phạm Thị Thu Đ giao tiền hội chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hội được 03 kỳ khai hội, có 01 phần hội hót thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hót 02 phần tên kê không. Dây hội còn 13 phần hội sống gồm: Trương Thị K, Bùi Thị L, Ngô Tấn D, Châu Thị C, Phạm Thị H, Nguyễn Thành L, Phạm Văn Th1, Võ Thị L, Trần Thị Lệ M, Trần Thị L, Bùi Thị L 02 phần, Phan Ngọc H. Đến khi ngừng hội Phạm Thị Thu Đ thu tiền hội sống số tiền 25.600.000đ, bị cáo hót thật 01 phần hót thật số tiền 10.400.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt số tiền 15.200.000 đồng

68) Dây hội tháng 5.000.000đ mở ngày 15/4/2018 âm lịch (dương lịch ngày 29/5/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần, có 13 người tham gia thật 15 phần, bị cáo kê không 02 phần gồm: “tên Hải và Thắm chơi dùm”, mỗi tên tham gia 01 phần. Đến khi ngừng hội được 02 kỳ khai hội, có 01 phần hội hót thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hót 01 phần tên kê không. Dây hội còn 14 phần hội sống gồm: Lê Thị Ng (03 phần), Lê Thị V, Lê Thị H, Võ Long H1, Võ Mộng T, Nguyễn Thị M1, Huỳnh Thanh Q, Lê Diễm Th, Hồ Thị K, Nguyễn Thị N, Võ Thị L, Sơn Thị Mộng Nh. Đến khi ngừng hội Phạm Thị Thu Đ thu tiền hội sống số tiền 81.600.000đ, bị cáo hót thật 01 phần số tiền 54.400.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt số tiền 27.200.000 đồng

69) Dây hội tháng 3.000.000đ mở ngày 20/4/2018 âm lịch (dương lịch ngày 03/6/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 16 phần. Sau đó Phạm Thị Thu Đ cho 02 người chơi thêm 02 phần. Tổng cộng, dây hội có 18 phần gồm 13 người tham gia thật 16 phần, kê không 02 phần (tên Phong và chị Liên vé số), Phạm Thị Thu Đ giao tiền hội chỉ tính 16 phần. Đến khi ngừng hội được 02 kỳ khai hội, có 01 phần hội hót thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hót 01 phần tên kê không. Dây hội còn 15 phần hội sống gồm: Lê Thị Ng (02 phần), Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị H, Trần Thị Kim L, Nguyễn Thị TH T (02 phần), Huỳnh Thị Th (02 phần), Đoàn Thị Yến Nh, Lê Diễm Th, Bùi Thị Huỳnh Nh, Lê Thị V, Ngô Tấn D, Mai Thị Bé S. Đến khi ngừng hội Phạm Thị Thu Đ thu tiền hội sống số tiền 60.000.000đ, bị cáo hót thật 01 phần số tiền 36.000.000đ

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 12 hội viên số tiền 24.000.000 đồng

70) Dây hội tháng 2.000.000đ mở ngày 20/4/2018 âm lịch (dương lịch ngày 03/6/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần. Sau đó Phạm Thị Thu Đ cho 08 người chơi thêm 08 phần. Tổng cộng, dây hội có 25 phần gồm 21 người tham gia thật 23 phần, kê không 02 phần (tên Nghĩa và Phụng), mỗi tên tham gia 01 phần, Phạm Thị Thu Đ giao tiền hội chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hội được 02 kỳ

khui hụi, có 01 phần hụi hốt thật, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 01 phần tên kê không. Dây hụi còn 22 phần hụi sống gồm: Lê Thị Ng (02 phần), Ngô Thị D1, Huỳnh Thị Th (02 phần), Võ Thị V1, Nguyễn Thị C, Huỳnh Thị Kim Thúy, Nguyễn Thị Th, Đồng Thị D, Nguyễn Thành L, Phạm Thị Tr, Mai Thúy H, Huỳnh Thị Mộng Thùy, Huỳnh Tuyết Tr, Bùi Thị Phương Th, Phạm Thị Minh H, Ngô Tấn D, Mai Thị Bé S (02 phần), Lê Thị V, Nguyễn Thị Nh2. Đến khi ngừng hụi Phạm Thị Thu Đ thu tiền hụi sống số tiền 57.600.000đ, bị cáo giao lại 01 phần hốt thật số tiền 25.000.000đ.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 19 hụi viên số tiền 32.600.000 đồng.

71) Dây hụi tháng 1.000.000đ mở ngày 20/4/2018 âm lịch (dương lịch ngày 03/6/2018), Phạm Thị Thu Đ quy định 17 phần. Sau đó Phạm Thị Thu Đ cho 08 người chơi thêm 08 phần. Tổng cộng, dây hụi có 25 phần gồm 20 người tham gia thật 22 phần, kê không 03 phần (tên Xuyên, chị Liên và chị Miếng), mỗi tên tham gia 01 phần, Phạm Thị Thu Đ giao tiền hụi chỉ tính 17 phần. Đến khi ngừng hụi được 02 kỳ khai hụi, Phạm Thị Thu Đ gian dối hốt 02 phần tên kê không. Dây hụi còn 22 phần hụi sống gồm: Lê Thị H, Châu Thị T, Đoàn Thị Yến Nh, Nguyễn Thị N1 (02 phần), Phạm Thị Tr, Nguyễn Thị Th2, Huỳnh Thị Mộng Thùy, Hồ Thị K (02 phần), Huỳnh Ngọc T, Lê Diễm Th, Võ Thị L, Trần Thị Kim L, Huỳnh Thị Th (02 phần), Nguyễn Thị Hồng B, Nguyễn Thị C, Bùi Thị Huỳnh Nh, Võ Thị B, Huỳnh Thị A1, Ngô Tấn D.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của 19 hụi viên số tiền 28.800.000 đồng.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ đã gian dối hốt 409 phần hụi, trong đó: Có 224,5 phần kê tên không và tự ý lấy 184,5 phần hụi của các hụi viên là người tham gia dây các hụi để hốt hụi và chiếm đoạt với tổng số tiền là 10.278.400.000đ (mười tỷ hai trăm bảy mươi tám triệu bốn trăm ngàn đồng)

Đối với 06 dây hụi chưa kết thúc gồm: Dây hụi 3.000.000đ mở ngày 15/01/2017 âm lịch (dương lịch ngày 11/02/2017) 17 phần; dây hụi 2.000.000đ mở ngày 15/01/2017 âm lịch (dương lịch ngày 11/02/2017) 17 phần; 02 dây hụi 2.000.000đ mở cùng ngày 20/01/2017 âm lịch (dương lịch ngày 16/02/2017) 17 phần; dây hụi 3.000.000đ mở ngày 20/01/2017 âm lịch (dương lịch ngày 16/02/2017) 17 phần; dây hụi 1.000.000đ mở ngày 20/01/2017 âm lịch (dương lịch ngày 16/02/2017) 17 phần. Qua xác minh, điều tra, Phạm Thị Thu Đ không có hành vi chiếm đoạt tiền của các dây hụi này.

Ngoài thủ đoạn kê tên không và tự ý lấy phần hụi của các hụi viên là người tham gia dây hụi để hốt hụi và đã chiếm đoạt tiền của các hụi viên, Phạm Thị Thu Đ còn có hành vi gian dối bán 36 phần hụi không cho 13 người, chiếm đoạt số tiền là 1.459.650.000đ, cụ thể như sau:

1) Đối với Trần Thị Đ, sinh năm 1959, cư trú khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T, Phạm Thị Thu Đ bán 02 phần hụi không ở 02 dây hụi 2.000.000đ mở cùng ngày 19/7/2017 âm lịch (dương lịch ngày 09/9/2017) gồm 17 phần, bà Đưa đưa cho bị cáo tổng số tiền 52.400.000đ, bà Đưa hưởng tiền lời số tiền 8.000.000đ. Như vậy, bị cáo chiếm đoạt của bà Đưa số tiền 44.400.000 đồng.

2) Đối với Bùi Thị L, sinh năm 1961, cư trú khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T, Phạm Thị Thu Đ bán 08 phần hội không, gồm có:

- 01 phần ở đây hội 3.000.000đ mở ngày 25/4/2017 âm lịch (dương lịch ngày 20/5/2017), gồm 17 phần, bà Linh đưa cho bị cáo Đông số tiền 39.300.000đ, bà Linh có hưởng tiền lời số tiền 8.400.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 30.900.000đ.

- 01 phần ở đây hội 5.000.000đ mở ngày 25/4/2017 âm lịch (dương lịch ngày 20/5/2017), gồm 17 phần, bà Linh đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 65.500.000đ, bà Linh có hưởng tiền lời số tiền 14.000.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 51.500.000đ.

- 01 phần ở đây hội 4.000.000đ mở ngày 25/7/2017 âm lịch (dương lịch ngày 15/9/2017), gồm 17 phần (dây hội không), bà Linh đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 52.400.000đ, bà Linh có hưởng tiền lời số tiền 8.000.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 44.400.000đ.

- 01 phần ở đây hội 3.000.000đ mở ngày 25/9/2017 âm lịch (dương lịch ngày 13/11/2017), gồm 17 phần, bà Linh đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 39.300.000đ, bà Linh có hưởng tiền lời số tiền 4.800.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 34.500.000đ.

- 01 phần ở đây hội 5.000.000đ mở ngày 25/9/2017 âm lịch (dương lịch ngày 13/11/2017), gồm 17 phần, bà Linh đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 65.500.000đ, bà Linh có hưởng tiền lời số tiền 8.000.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 57.500.000đ.

- 01 phần ở đây hội 3.000.000đ mở ngày 25/02/2018 âm lịch (dương lịch ngày 10/4/2018), gồm 17 phần, bà Linh đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 39.300.000đ, bà Linh có hưởng tiền lời số tiền 1.800.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 37.500.000đ.

- 01 phần ở đây hội 12.000.000đ mở ngày 25/3/2018 âm lịch (dương lịch ngày 10/5/2018), gồm 17 phần (dây hội không), bà Linh đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 157.200.000đ, bà Linh có hưởng tiền lời số tiền 4.800.000đ, bị cáo chiếm đoạt số tiền 152.400.000đ.

- 01 phần ở đây hội 4.000.000đ mở ngày 25/4/2018 âm lịch (dương lịch ngày 08/6/2018), gồm 17 phần (dây hội không), bà Linh đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 51.550.000đ, bị cáo chiếm đoạt số tiền 152.400.000đ.

Tổng cộng Phạm Thị Thu Đ bán cho bà Linh 08 phần hội không với tổng số tiền là 510.050.000đ, bị cáo cho bà Linh hưởng tiền lời tổng số tiền 49.800.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt của bà Linh tổng số tiền là 460.250.000đ.

3) Đối với Đinh Thị Hà M, sinh năm 1966, cư trú khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T, Phạm Thị Thu Đ bán 08 phần hội không, gồm:

- 01 phần ở đây hội 4.000.000đ mở ngày 25/02/2017 âm lịch (dương lịch ngày 22/3/2017), gồm 17 phần, bà Mộng đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 49.200.000đ, bà Mộng có hưởng tiền lời số tiền 12.800.000đ, bị cáo chiếm đoạt số tiền 36.400.000đ.

- 02 phần ở đây hội 2.000.000đ mở ngày 19/6/2017 âm lịch (dương lịch ngày 10/8/2017), gồm 17 phần, bà Mộng đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền

49.200.000đ, bà Mộng có hưởng tiền lời số tiền 8.800.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 40.400.000đ.

- 01 phần ở dây hụi 2.000.000đ mở ngày 20/8/2017 âm lịch (dương lịch ngày 09/10/2017), gồm 17 phần, bà Mộng đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 24.600.000đ, bà Mộng có hưởng tiền lời số tiền 3.600.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 21.000.000đ.

- 01 phần ở dây hụi 5.000.000đ mở ngày 22/10/2017 âm lịch (dương lịch ngày 09/12/2017), gồm 17 phần, bà Mộng đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 61.500.000đ, bà Mộng có hưởng tiền lời số tiền 7.000.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 54.500.000đ.

- 01 phần ở dây hụi 3.000.000đ mở ngày 22/11/2017 âm lịch (dương lịch ngày 08/01/2018), gồm 17 phần, bà Mộng đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 36.900.000đ, bà Mộng có hưởng tiền lời số tiền 3.600.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 33.300.000đ.

- 01 phần ở dây hụi 1.000.000đ mở ngày 22/11/2017 âm lịch (dương lịch ngày 08/01/2018), gồm 17 phần, bà Mộng đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 12.300.000đ, bà Mộng có hưởng tiền lời số tiền 1.200.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 11.100.000đ.

- 01 phần ở dây hụi 3.000.000đ mở ngày 22/10/2017 âm lịch (dương lịch ngày 09/12/2017), gồm 17 phần, bà Mộng đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 36.900.000đ, bà Mộng có hưởng tiền lời số tiền 4.200.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 32.700.000đ.

Tổng cộng Phạm Thị Thu Đ bán cho bà Mộng 08 phần hụi không tổng số tiền 270.600.000đ, bị cáo Đông cho bà Mộng hưởng tiền lời tổng số tiền 41.200.000đ. Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của bà Mộng tổng số tiền 229.400.000 đồng.

4) Đối với Lê Thị Ngọc Vinh, sinh năm 1957, cư trú khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh T, Phạm Thị Thu Đ bán 04 phần hụi không, gồm:

- 01 phần ở dây hụi 4.000.000đ mở ngày 25/02/2017 âm lịch (dương lịch ngày 22/3/2017), gồm 17 phần, bà Vinh đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 49.200.000đ, bà Vinh có hưởng tiền lời số tiền 12.800.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 36.400.000đ.

- 01 phần ở dây hụi 4.000.000đ mở ngày 22/10/2017 âm lịch (dương lịch ngày 09/12/2017), gồm 17 phần, bà Vinh đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 52.400.000đ, bà Vinh có hưởng tiền lời số tiền 5.600.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 46.800.000đ.

- 01 phần ở dây hụi 4.000.000đ mở ngày 22/11/2017 âm lịch (dương lịch ngày 08/01/2018), gồm 17 phần, bà Vinh đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 52.400.000đ, bà Vinh có hưởng tiền lời số tiền 4.800.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 47.600.000đ.

- 01 phần ở dây hụi 5.000.000đ mở ngày 12/01/2018 âm lịch (dương lịch ngày 27/02/2018), gồm 17 phần, bà Vinh đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 65.500.000đ, bà Vinh có hưởng tiền lời số tiền 4.000.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 61.500.000đ.

Tổng cộng Phạm Thị Thu Đ bán cho bà Vinh 04 phần hội không tổng số tiền là 219.500.000đ, bị cáo Đông cho bà Vinh hưởng tiền lời tổng số tiền 27.200.000đ. Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của bà Vinh tổng số tiền 192.300.000đ.

5) Đối với Lê Thị V, sinh năm 1964, cư trú ấp số B, xã M, huyện C, tỉnh T, Phạm Thị Thu Đ bán 02 phần hội không, gồm có:

- 01 phần ở đây hội 10.000.000đ mở ngày 17/12/2017 âm lịch (dương lịch ngày 02/02/2018), gồm 17 phần (dây hội không), bà Vui đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 131.000.000đ, bà Vui có hưởng tiền lời số tiền 8.000.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 123.000.000đ.

- 01 phần ở đây hội 3.000.000đ mở ngày 20/4/2018 âm lịch (dương lịch ngày 03/6/2018), gồm 17 phần, bà Vui đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 36.900.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 36.900.000đ.

Tổng cộng Phạm Thị Thu Đ bán cho bà Vui 02 phần hội không tổng số tiền là 167.900.000đ, Phạm Thị Thu Đ cho bà Vui hưởng tiền lời số tiền 8.000.000đ. Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của bà Vui số tiền 159.900.000đ.

6) Đối với Ngô Tấn D, sinh năm 1970, cư trú khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T, Phạm Thị Thu Đ bán 01 phần hội không ở đây hội 6.000.000đ mở ngày 19/7/2017 âm lịch (dương lịch ngày 09/9/2017), gồm 17 phần (dây hội không), bà Lý đưa cho bị cáo Đông số tiền 79.200.000đ, bà Lý có hưởng tiền lời số tiền 9.600.000đ. Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của bà Lý số tiền 69.600.000 đồng.

7) Đối với Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1970, cư trú ấp Rô I, xã Nhị Long Phú, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, Phạm Thị Thu Đ bán 01 phần hội không ở đây hội 3.000.000đ mở ngày 25/11/2017 âm lịch (dương lịch ngày 11/01/2018), gồm 17 phần, (dây hội không), bà Đẹp đưa cho bị cáo Đông số tiền 40.800.000đ, bà Đẹp có hưởng tiền lời số tiền 3.600.000đ. Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của bà Đẹp số tiền 37.200.000 đồng.

8) Đối với Trần Thị L, sinh năm 1958, cư trú ấp O, xã M, huyện C, tỉnh T, Phạm Thị Thu Đ bán 01 phần hội không ở đây hội 2.000.000đ mở ngày 22/11/2017 âm lịch (dương lịch ngày 08/01/2018), gồm 17 phần, bà Lan đưa cho bị cáo Đông số tiền 26.200.000đ, bà Lan có hưởng tiền lời số tiền 2.400.000đ. Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của bà Lan số tiền 23.800.000 đồng.

9) Đối với Nguyễn Thị M1, sinh năm 1960, cư trú khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T, Phạm Thị Thu Đ bán 02 phần hội không, gồm:

- 01 phần ở đây hội 2.000.000đ mở ngày 17/12/2017 âm lịch (dương lịch ngày 02/02/2018), gồm 17 phần, bà Miến đưa cho bị cáo Đông số tiền 26.200.000đ, bà Miến có hưởng tiền lời số tiền 2.000.000đ. Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt số tiền 24.200.000 đồng.

- 01 phần ở đây hội 2.000.000đ mở ngày 20/4/2018 âm lịch (dương lịch ngày 03/6/2018), gồm 17 phần, bà Miến đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 26.200.000đ, bà Miến có hưởng tiền lời số tiền 400.000đ, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt số tiền 25.800.000đ.

Tổng cộng Phạm Thị Thu Đ bán cho bà Miến 02 phần hội không tổng số tiền là 52.400.000đ, Phạm Thị Thu Đ cho bà Miến hưởng tiền lời tổng số tiền

2.400.000đ. Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của bà Miến tổng số tiền là 50.000.000 đồng.

10) Đối với Võ Thị H, sinh năm 1965, cư trú khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T, Phạm Thị Thu Đ bán 02 phần hui không gồm:

- 01 phần ở dây hui 2.000.000đ mở ngày 25/10/2017 âm lịch (dương lịch ngày 12/12/2017), gồm 17 phần, bà Hoa đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 24.600.000đ, bà Hoa có hưởng tiền lời số tiền 2.800.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 21.800.000 đồng.

- 01 phần ở dây hui 2.000.000đ mở ngày 06/12/2017 âm lịch (dương lịch ngày 22/01/2018), gồm 17 phần (dây hui không), bà Hoa đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 23.000.000đ, bà Hoa có hưởng tiền lời số tiền 2.000.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 21.000.000đ.

Tổng cộng Phạm Thị Thu Đ bán cho bà Hoa 02 phần hui không tổng số tiền là 47.600.000đ, Phạm Thị Thu Đ có cho bà Hoa hưởng tiền lời tổng số tiền 4.800.000đ. Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của bà Hoa số tiền 42.800.000 đồng.

11) Đối với Võ Thị B1, sinh năm 1958, cư trú khóm H, thị trấn C, huyện C, tỉnh T, Phạm Thị Thu Đ bán 01 phần hui không ở dây hui 3.000.000đ mở ngày 25/9/2017 âm lịch (dương lịch ngày 13/11/2017), gồm 17 phần, bà Bé đưa cho bị cáo Đông số tiền 36.900.000đ, bà Bé có hưởng tiền lời số tiền 4.800.000đ. Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của bà Bé số tiền 32.100.000 đồng.

12) Đối với Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1978, cư trú khóm E, thị trấn C, huyện C, tỉnh T, Phạm Thị Thu Đ bán 01 phần hui không ở dây hui 2.000.000đ mở ngày 17/12/2017 âm lịch (dương lịch ngày 02/02/2018), gồm 17 phần, ông Đấu đưa cho bị cáo Đông tổng số tiền 24.600.000đ, ông Đấu có hưởng tiền lời số tiền 2.000.000đ. Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của ông Đấu số tiền 22.600.000 đồng.

13) Đối với Võ Thị V, sinh năm 1952, ngụ khóm S, thị trấn C, huyện C, tỉnh T, Phạm Thị Thu Đ bán 03 phần hui không, gồm:

- 01 phần ở dây hui 2.000.000đ mở ngày 19/6/2017 âm lịch (dương lịch ngày 10/8/2017), gồm 17 phần, bà Vân đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 23.000.000đ, bà Vân có hưởng tiền lời số tiền 4.000.000đ, bị cáo Đông còn chiếm đoạt số tiền 19.000.000đ.

- 01 phần ở dây hui 5.000.000đ mở ngày 12/01/2018 âm lịch (dương lịch ngày 27/02/2018), gồm 17 phần, bà Vân đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 57.500.000đ, bà Vân có hưởng tiền lời số tiền 3.000.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 54.500.000đ.

- 01 phần ở dây hui 2.000.000đ mở ngày 12/01/2018 âm lịch (dương lịch ngày 27/02/2018), gồm 17 phần, bà Vân đưa cho Phạm Thị Thu Đ số tiền 23.000.000đ, bà Vân có hưởng tiền lời số tiền 1.200.000đ, bị cáo Đông chiếm đoạt số tiền 21.800.000đ.

Tổng cộng bị can Đông bán cho bà Vân 03 phần hui không tổng số tiền là 103.500.000đ, Phạm Thị Thu Đ cho bà Vân hưởng tiền lời tổng số tiền 8.200.000đ. Như vậy, Phạm Thị Thu Đ chiếm đoạt của bà Vân số tiền 95.300.000 đồng.

Như vậy, Phạm Thị Thu Đ đã gian dối bán 36 phần hội không cho 13 người có tên nêu trên, chiếm đoạt với tổng số tiền là 1.459.650.000đ (một tỷ bốn trăm năm mươi chín triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng). Phạm Thị Thu Đ đã dùng thủ đoạn gian dối hốt 409 phần hội, (gồm 224,5 phần kê tên không và tự ý lấy 184,5 phần hội của các hội viên) chiếm đoạt số tiền 10.278.400.000đ và gian dối bán 36 phần hội không cho 13 người, chiếm đoạt số tiền 1.459.650.000đ. Tổng cộng, Phạm Thị Thu Đ đã gian dối chiếm đoạt số tiền là 11.738.050.000đ (mười một tỷ bảy trăm ba mươi tám triệu không trăm năm mươi ngàn đồng).

Trong quá trình làm đầu thảo hội bị can Đông còn vay tiền của 19 người, đến nay bị can Đông còn nợ tổng số tiền là 1.912.500.000đ gồm: Huỳnh Thị M số tiền 50.000.000đ, Trần Thị Đ số tiền 50.000.000đ, Mai Thúy H số tiền 590.000.000đ, Lâm Thị V số tiền 80.000.000đ, Huỳnh Thị Đ số tiền 50.000.000đ, Lý Kim Ng số tiền 30.000.000đ, Sơn Thị Mộng Nh số tiền 162.500.000đ, Nguyễn Thị H số tiền 30.000.000đ, Hoàng Khôi Ng số tiền 30.000.000đ, Phan Thị Thúy H số tiền 200.000.000đ, Mai Thị Bé S số tiền 40.000.000đ, Huỳnh Thị Bé M số tiền 30.000.000đ, Huỳnh Thanh Q 150.000.000đ, Lý Văn H số tiền 70.000.000đ, Sơn Thị Hồng Ch số tiền 30.000.000đ, Ngô Thị Kim D số tiền 20.000.000đ, Bùi Thị L số tiền 60.000.000đ, Ngô Tấn D số tiền 150.000.000đ và Bùi Thị M số tiền 90.000.000đ. Đối với các khoản vay này, Cơ quan điều tra xác định là giao dịch dân sự, không có dấu hiệu của tội phạm.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-P1 ngày 24/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố Phạm Thị Thu Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự, khung hình phạt tù từ 12 đến 20 năm hoặc tù chung thân.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phạm Thị Thu Đ thống nhất với nội dung bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-P1 ngày 24/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh và khai nhận từ năm năm 2000 bị cáo mở nhiều dây hội để hưởng tiền hoa hồng và có trực tiếp tham gia chơi hội do bị cáo làm đầu thảo, do mất cân đối trong việc đóng hội do mình tham gia, đóng hội thay cho các hội viên không đóng phần hội khi đã hốt hội, tiêu xài cá nhân và trả các khoản vay của nhiều người ở địa phương nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của các hội viên bằng cách lập ra các dây hội kê tên không vào các dây hội để hốt, tự ý lấy tên của các hội viên để hốt mà họ không biết, bán các phần hội không nhằm chiếm đoạt tiền của các hội viên. Đến ngày 10/7/2018 (nhằm ngày 27/5/2018 âm lịch), Phạm Thị Thu Đ tuyên bố vỡ hội. Bị cáo thừa nhận đã gian dối chiếm đoạt của các bị hại tổng số tiền: 11.738.050.000 đồng. Trong đó: bị cáo gian dối bán 36 phần hội không số tiền là 1.459.650.000đ; bị cáo gian dối hốt các phần hội kê không và tự ý hốt hội của các hội viên tham gia chơi thật hốt tổng cộng 409 phần hội số tiền 10.278.400.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đồng ý trả cho các bị hại số tiền bị cáo đã chiếm đoạt.

Về tài sản: ông Phạm Ngọc Kh và anh Phạm Chí Kh đồng ý giao cho cơ quan tiến hành tố tụng kê biên 1 thửa đất số 175 diện tích 3.370m² loại đất chuyên trồng lúa nước do ông Phạm Ngọc Kh đứng tên để khắc phục hậu quả cho các bị

hại. Riêng thửa số 23, diện tích 520.8m², loại đất ở đô thị kèm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông Phạm Ngọc Kh đại diện hộ đứng tên xin Hội đồng xét xử xem xét cho ông Khen thờ cúng ông bà quá cố.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi phân tích các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả đối chất, tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay trước khi mở 71 dây hui bị cáo đã mất cân đối nên bị cáo có ý định mở 71 dây hui là nhằm mục đích đưa hui không vào các dây hui, lấy tên hui viên thật hốt, bán hui không để chiếm đoạt tiền của các hui viên trả nợ và tiêu xài cá nhân, sau đó bị cáo thực hiện hành vi nêu trên để chiếm đoạt và hậu quả đã xảy ra đến ngày tuyên bố vỡ hui bị cáo chiếm đoạt số tiền của 246 hui viên số tiền 11.738.050.000 đồng. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội phạm “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự. Vì Kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ Luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Thị Thu Đ từ 16 năm đến 18 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 04/12/2018

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại.

Đối với 19 bị hại gồm Bùi Thị Phương Th, Huỳnh Thị C, Huỳnh Thị Kim Th, Lê Văn Ng, Lương Thị A, Lưu Kim Ph, Ngô Thị Th, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thị Hồng B, Nguyễn Thị N1, Nguyễn Thị N2, Nguyễn Thị Nh, Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979, Nguyễn Văn Q, Phạm Văn Th1, Phan Thị D, Phan Thị Mộng K, Tô Kim H, Trần Thị L1 Chỉ có đơn xin vắng mặt trong đơn và các bản lời khai tại cơ quan Điều tra có nêu rõ không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền bị chiếm đoạt nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) mà bị cáo đã tác động gia đình nộp khắc phục hậu quả sẽ tiếp tục giao cho Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Trà Vinh quản lý để đảm bảo thi hành án.

Về 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do gia đình bị cáo tự nguyện nộp đề nghị Hội đồng xét xử tuyên giao cho Cục Thi hành án dân sự tạm quản lý để đảm bảo thi hành án phần trách nhiệm dân sự cho các bị hại.

Ngoài ra, Viện còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm và dành quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Phạm Thị Thu Đ cho rằng: Trước khi mở 71 dây hui thì bị cáo đã có ý định mở để thực hiện hành vi đưa hui không vào các dây hui, lấy tên hui viên thật hốt, bán hui không nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của các hui viên, hành vi của bị cáo đã thực hiện và thỏa mãn cả về gian dối và chiếm đoạt. Vì hoàn toàn thống nhất với nội dung Bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-P1 ngày 21/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Phạm Thị Thu Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự. Về các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành thật khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa đa số bị hại đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất đối với bị cáo là 12 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại, buộc bị cáo trả cho các bị hại có yêu cầu số tiền mà bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Thị Thu Đ: Bị cáo xin lỗi các bị hại, bị cáo biết ăn năn hối lỗi. Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không lý do nhưng quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã làm rõ lời khai, yêu cầu của những người này và xét thấy việc vắng mặt của họ cũng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thống nhất với nội dung bản Cáo trạng số 04/CT-VKS-P1 ngày 24/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã mô tả. Bị cáo thừa nhận do bị cáo bị mất cân đối trong việc thanh toán tiền nợ vay, tiêu xài cá nhân nên bị cáo nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tiền của các hội viên bằng cách mở các dây hội mới, kê tên không vào các dây hội để hốt, bán hội không và tự ý lấy tên của các hội viên tham gia thật để hốt hội nhằm chiếm đoạt tiền của các hội viên. Đến ngày 10/7/2018 (nhằm ngày 27/5/2018 âm lịch), bị cáo tuyên bố vỡ hội, số tiền bị cáo đã có hành vi chiếm đoạt của các bị hại là 11.738.050.000 đồng. Lời khai xác nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là nhất quán, không thay đổi, phù hợp với lời khai của các bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an tỉnh Trà Vinh thu thập được. Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố bị cáo Phạm Thị Thu Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự là phù hợp với hành vi bị cáo thực hiện và đúng quy định của pháp luật về khung hình phạt và tội danh.

[2] Xét tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại sẽ bị nghiêm trị. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo Điều 12 Bộ luật hình sự.

Với tuổi đời của bị cáo, bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc lợi dụng lòng tin của người khác để thực hiện hành vi gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của họ là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì muốn có tiền để trả các khoản nợ vay, choàng các phần hội của các dây hội trước đó và tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã lợi dụng việc mình làm đầu thảo hội và các hội viên tham gia chơi hội tin tưởng vào bị cáo, không đi khai hội nên bị cáo đã dùng thủ đoạn gian dối kê tên không tham gia nhiều dây hội và tự ý lấy tên của các hội viên tham gia thật để hốt hội và bán các phần hội không cho các hội nhằm chiếm đoạt tiền của các hội viên mà các hội viên hoàn toàn không biết. Trước khi thực hiện hành vi gian dối chiếm đoạt bị cáo đã có ý định trước rồi sau đó thực hiện và mục đích chiếm đoạt của bị cáo đã đạt được do đó tội phạm đã hoàn thành. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và thực hiện tội phạm nhiều lần trong một khoảng thời gian dài, đối với nhiều người, số tiền chiếm đoạt lớn. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây phần nộ trong quần chúng nhân dân.

[3] Tình hình tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua hình thức lợi dụng việc tham gia hội để chiếm đoạt tiền trong những năm gần đây tại huyện Càng Long thời gian qua liên tục tăng và mức độ phạm tội ngày càng tinh vi, số tiền chiếm đoạt ngày càng lớn, để góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần xử lý bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án nhằm giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo để xem xét toàn diện, khách quan khi quyết định hình phạt đối với bị cáo: Về tình tiết tăng nặng: bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội và mỗi lần thực hiện đều đủ định lượng cấu thành tội phạm, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự là phạm tội nhiều lần; Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và tại phiên tòa đa số các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thân nhân bị cáo có nhiều người tham gia cách mạng được Nhà nước công nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo bồi thường cho 227 bị hại có yêu cầu số tiền 11.335.496.746 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt.

Đối với 19 bị hại gồm Bùi Thị Phương Th, Huỳnh Thị C, Huỳnh Thị Kim Th, Lê Văn Ng, Lương Thị A, Lưu Kim Ph, Ngô Thị Th, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thị Hồng B, Nguyễn Thị N1, Nguyễn Thị N2, Nguyễn Thị Nh, Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979, Nguyễn Văn Q, Phạm Văn Th1, Phan Thị D, Phan Thị

Mộng K, Tô Kim H, Trần Thị L1 Chị có đơn xin vắng mặt trong đơn có nêu rõ không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền bị chiếm đoạt số tiền 402.553.233 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) mà bị cáo đã tác động gia đình nộp khắc phục hậu quả tại biên lai thu tiền số 0000525 ngày 11/11/2019 do Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Trà Vinh thu sẽ tiếp tục giao cho Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Trà Vinh quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với hai thửa đất số 23, diện tích 520.8m², loại đất ở đô thị kèm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông Phạm Ngọc Kh đại diện hộ đứng tên và thửa 175 diện tích 3.370m² loại đất chuyên trồng lúa nước do ông Phạm Ngọc Kh đứng tên giao nộp tại cơ quan Điều tra nghĩ nên giao 2 thửa đất này cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh quản lý để tiến hành xem xét trong quá trình thi hành án về phần dân sự

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa đều đúng với quy định của pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên tham gia xét xử phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đề nghị của Vị Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo 12 năm tù, xét thấy quan điểm của Vị luật sư là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Thị Thu Đ phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Thu Đ phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ: điểm a khoản 4 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thu Đ 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/12/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 13, khoản 1 Điều 584, 585, 586, 588 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo bồi thường cho 227 bị hại tổng số tiền 11.335.496.746 đồng cụ thể gồm:

1. Bùi Thanh V số tiền 60.011.655 đồng
2. Bùi Thị B số tiền 26.425.000 đồng
3. Bùi Thị C số tiền 104.750.000 đồng
4. Bùi Thị Đ số tiền 24.550.000 đồng
5. Bùi Thị Huỳnh Nh số tiền 13.978.947 đồng
6. Bùi Thị L số tiền 592.922.692 đồng
7. Bùi Thị L1 số tiền 9.725.000 đồng
8. Bùi Thị Thu Th số tiền 16.862.280 đồng
9. Bùi Thị X số tiền 24.444.926 đồng
10. Châu Thị C số tiền 13.900.000 đồng
11. Châu Thị L số tiền 3.200.000 đồng
12. Châu Thị T số tiền 37.185.772 đồng
13. Châu Thị Thanh D số tiền 23.329.412 đồng
14. Châu Thị V số tiền 8.529.412 đồng
15. Châu Thị Y số tiền 48.923.809 đồng
16. Dương Thị Ch số tiền 113.285.557 đồng
17. Dương Thị Mộng L số tiền 8.403.096 đồng
18. Đinh Thị Hà M số tiền 229.400.000 đồng
19. Đinh Thị Thu V số tiền 59.055.758 đồng
20. Đoàn Thị Bích Ng số tiền 40.529.412 đồng
21. Đoàn Thị Kim Ng số tiền 1.058.824 đồng
22. Đoàn Thị Ng số tiền 39.231.373 đồng
23. Đoàn Thị Tuyết NG số tiền 45.375.000 đồng
24. Đoàn Thị Yên Nh số tiền 21.546.667 đồng
25. Đồng Thị D số tiền 6.281.818 đồng
26. Đồng Thị H số tiền 39.550.000 đồng
27. Hoàng Khôi Ng số tiền 22.346.667 đồng
28. Hồ Thị K số tiền 91.426.667 đồng
29. Huỳnh Ngọc A số tiền 529.412 đồng
30. Huỳnh Ngọc T số tiền 1.600.000 đồng
31. Huỳnh Ngọc Th số tiền 12.000.000 đồng
32. Huỳnh Quốc Kh số tiền 81.446.154 đồng
33. Huỳnh Tuyết Tr số tiền 13.781.818 đồng
34. Huỳnh Thanh Q số tiền 84.603.809 đồng
35. Huỳnh Thị A1 số tiền 1.600.000 đồng
36. Huỳnh Thị Bé M số tiền 23.500.000 đồng
37. Huỳnh Thị Đ số tiền 78.487.500 đồng

38. Huỳnh Thị H số tiền 5.116.667 đồng
39. Huỳnh Thị H1 số tiền 4.533.333 đồng
40. Huỳnh Thị H2 số tiền 13.550.000 đồng
41. Huỳnh Thị Hòa N số tiền 15.594.286 đồng
42. Huỳnh Thị H số tiền 22.662.500 đồng
43. Huỳnh Thị L số tiền 111.160.228 đồng
44. Huỳnh Thị M số tiền 20.057.143 đồng
45. Huỳnh Thị M1 số tiền 79.713.043 đồng
46. Huỳnh Thị Mộng Th số tiền 15.115.151 đồng
47. Huỳnh Thị M số tiền 37.069.231 đồng
48. Huỳnh Thị Ph số tiền 24.800.000 đồng
49. Huỳnh Thị Ph1 số tiền 21.815.584 đồng
50. Huỳnh Thị T số tiền 16.970.476 đồng
51. Huỳnh Thị Th số tiền 10.963.636 đồng
52. Huỳnh Thị Th1 số tiền 20.400.000 đồng
53. Huỳnh Thị Xuân Tr số tiền 11.969.231 đồng
54. Huỳnh Thị H số tiền 16.235.294 đồng
55. Lâm Huỳnh A số tiền 8.429.451 đồng
56. Lâm Thị S số tiền 47.225.758 đồng
57. Lâm Thị V số tiền 7.578.947 đồng
58. Lê Diễm Th số tiền 79.970.629 đồng
59. Lê Huy H số tiền 121.471.104 đồng
60. Lê Ngọc D số tiền 158.135.440 đồng
61. Lê Thị Ch số tiền 94.279.517 đồng
62. Lê Thị H số tiền 9.114.286 đồng
63. Lê Thị H số tiền 65.680.000 đồng
64. Lê Thị H1 số tiền 41.435.294 đồng
65. Lê Thị Hồng M số tiền 35.300.000 đồng
66. Lê Thị L số tiền 72.639.688 đồng
67. Lê Thị Ngọc T số tiền 24.000.000 đồng
68. Lê Thị Ngọc Vinh số tiền 247.509.524 đồng
69. Lê Thị Ng số tiền 544.509.795 đồng
70. Lê Thị Tr1 L số tiền 21.000.000 đồng
71. Lê Thị Tr số tiền 9.978.947 đồng
72. Lê Thị V số tiền 645.852.210 đồng
73. Lê Thị Yến L số tiền 41.909.091 đồng
74. Lê Văn Trọng Tr số tiền 53.843.327 đồng
75. Lê Văn V số tiền 16.909.091 đồng
76. Lưu Thị Bé Hai số tiền 16.800.000 đồng

- 77.Lưu Thị Bé Tư số tiền 8.235.294 đồng
78.Lý Kim Ng số tiền 36.780.058 đồng
79.Nguyễn Thị H, Lý Kim Ng, Lý Hoàng Ph, Lý Ngọc Th số tiền
63.993.940 đồng
80.Mai Thị Bé S số tiền 2.963.636 đồng
81.Mai Thúy H số tiền 72.521.673 đồng
82.Mai Văn Th số tiền 2.350.000 đồng
83.Ngô Tấn D số tiền 800.000 đồng
84.Ngô Tấn D số tiền 265.060.859 đồng
85.Ngô Thị D1 số tiền 58.046.882 đồng
86.Ngô Thị Đ2 số tiền 31.909.091 đồng
87.Ngô Thị Kim D số tiền 162.214.803 đồng
88.Nguyễn Kim Th số tiền 47.190.607 đồng
89.Nguyễn Kim Tr số tiền 3.316.667 đồng
90.Nguyễn Mộng V số tiền 4.942.857 đồng
91.Nguyễn Ngọc L số tiền 20.253.810 đồng
92.Nguyễn Phan Lam Q số tiền 19.200.000 đồng
93.Nguyễn Thành L số tiền 31.987.878 đồng
94.Nguyễn Thanh Th số tiền 244.478.656 đồng
95.Nguyễn Thành Tr số tiền 13.569.231 đồng
96.Nguyễn Thanh Tr số tiền 84.066.666 đồng
97.Nguyễn Thị Bé B số tiền 9.600.000 đồng
98.Nguyễn Thị Bé B1 số tiền 80.629.490 đồng
99.Nguyễn Thị Bé S số tiền 8.314.028 đồng
100. Nguyễn Thị C số tiền 30.031.818 đồng
101. Nguyễn Thị C Ch số tiền 82.368.564 đồng
102. Nguyễn Thị D số tiền 94.452.489 đồng
103. Nguyễn Thị Đ số tiền 37.816.667 đồng
104. Nguyễn Thị H số tiền 11.088.889 đồng
105. Nguyễn Thị H số tiền 15.028.571 đồng
106. Nguyễn Thị H số tiền 26.666.667 đồng
107. Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1976 số tiền 46.966.234 đồng
108. Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1973 số tiền 40.525.421 đồng
109. Nguyễn Thị Huỳnh Th số tiền 529.412 đồng
110. Nguyễn Thị H số tiền 22.105.357 đồng
111. Nguyễn Thị Kiều O số tiền 3.828.571 đồng
112. Nguyễn Thị L, sinh năm 1982 số tiền 9.885.714 đồng
113. Nguyễn Thị L, sinh năm 1956 số tiền 27.971.428 đồng
114. Nguyễn Thị L1 số tiền 11.200.000 đồng

115. Nguyễn Thị L2 số tiền 84.975.000 đồng
116. Nguyễn Thị L2 số tiền 69.740.126 đồng
117. Nguyễn Thị M, sinh năm 1986 số tiền 21.657.143 đồng
118. Nguyễn Thị M, sinh năm 1958 số tiền 66.724.749 đồng
119. Nguyễn Thị M1 số tiền 76.516.667 đồng
120. Nguyễn Thị Minh L số tiền 60.266.666 đồng
121. Nguyễn Thị Mỹ L số tiền 9.978.947 đồng
122. Nguyễn Thị N số tiền 25.103.810 đồng
123. Nguyễn Thị N2 số tiền 3.492.308 đồng
124. Nguyễn Thị Ngọc H số tiền 10.400.000 đồng
125. Nguyễn Thị Ngọc Th số tiền 266.290.464 đồng
126. Nguyễn Thị Ngọc Tr số tiền 54.766.061 đồng
127. Nguyễn Thị Ng số tiền 4.533.333 đồng
128. Nguyễn Thị Nh1 số tiền 23.569.231 đồng
129. Nguyễn Thị Nh2 số tiền 22.970.707 đồng
130. Nguyễn Thị Như L số tiền 274.609.898 đồng
131. Nguyễn Thị Ph số tiền 18.000.000 đồng
132. Nguyễn Thị Ph1 số tiền 62.711.135 đồng
133. Nguyễn Thị R số tiền 3.150.000 đồng
134. Nguyễn Thị T số tiền 9.395.833 đồng
135. Nguyễn Thị T số tiền 4.937.143 đồng
136. Nguyễn Thị T1 số tiền 8.384.615 đồng
137. Nguyễn Thị TH số tiền 10.502.857 đồng
138. Nguyễn Thị TH L số tiền 11.200.000 đồng
139. Nguyễn Thị TH T số tiền 4.800.000 đồng
140. Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970 số tiền 21.481.818 đồng
141. Nguyễn Thị Th D số tiền 30.133.333 đồng
142. Nguyễn Thị Th Ph số tiền 6.657.143 đồng
143. Nguyễn Thị Th số tiền 76.123.077 đồng
144. Nguyễn Thị Th1 số tiền 42.676.923 đồng
145. Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1965 số tiền 20.912.088 đồng
146. Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1978 số tiền 22.219.231 đồng
147. Nguyễn Thị Th2, sinh năm 1980 số tiền 12.769.231 đồng
148. Nguyễn Thị Th2 Ph số tiền 17.517.308 đồng
149. Nguyễn Thị Trúc L số tiền 37.073.684 đồng
150. Nguyễn Thị U số tiền 4.800.000 đồng
151. Nguyễn Thị V số tiền 35.571.242 đồng
152. Nguyễn Thị X số tiền 12.384.615 đồng
153. Nguyễn Văn Đ số tiền 60.335.898 đồng

154. Nguyễn Văn M số tiền 26.051.462 đồng
155. Ôn Thị Thu X số tiền 29.209.091 đồng
156. Phạm Bích Th số tiền 3.337.143 đồng
157. Phạm Thanh Th số tiền 38.603.994 đồng
158. Phạm Thị Bích Ng số tiền 12.000.000 đồng
159. Phạm Thị H số tiền 1.600.000 đồng
160. Phạm Thị Hoàng D số tiền 24.000.000 đồng
161. Phạm Thị Minh H số tiền 12.754.545 đồng
162. Phạm Thị N số tiền 79.308.791 đồng
163. Phạm Thị Th1 số tiền 34.950.000 đồng
164. Phạm Thị Thoa số tiền 10.437.209 đồng
165. Phạm Thị Trúc Ph số tiền 3.492.308 đồng
166. Phạm Thị Tr số tiền 65.364.199 đồng
167. Phạm Văn Th2 số tiền 7.200.000 đồng
168. Phan Ngọc H số tiền 10.700.000 đồng
169. Phan Ngọc H số tiền 65.777.555 đồng
170. Phan Thị Hồng Ng số tiền 180.010.897 đồng
171. Phan Thị Ngh số tiền 12.235.294 đồng
172. Phan Thị Ng số tiền 63.300.000 đồng
173. Phan Thị Nh số tiền 73.822.887 đồng
174. Phan Thị Phương D số tiền 130.080.952 đồng
175. Phan Thị Thu Đ số tiền 7.073.684 đồng
176. Phan Thị Thúy H số tiền 137.794.496 đồng
177. Phan Văn Tr số tiền 19.200.000 đồng
178. Phùng Thị H số tiền 13.880.000 đồng
179. Phùng Thị Huỳnh Ng số tiền 52.223.077 đồng
180. Phùng Thị L1 số tiền 23.572.727 đồng
181. Phùng Thị Ng số tiền 1.329.412 đồng
182. Phùng Thị T số tiền 16.209.870 đồng
183. Phùng Thị Th số tiền 16.372.437 đồng
184. Sơn Thị Hồng Ch số tiền 32.307.518 đồng
185. Sơn Thị Mộng Nh số tiền 194.474.591 đồng
186. Sơn Thị Ngọc Tr số tiền 6.178.571 đồng
187. Trần Cẩm G số tiền 70.204.030 đồng
188. Trần Minh H số tiền 23.028.571 đồng
189. Trần Thanh Đ số tiền 87.762.234 đồng
190. Trần Thị B số tiền 18.012.280 đồng
191. Trần Thị Đ số tiền 17.885.714 đồng
192. Trần Thị Đ số tiền 117.015.151 đồng

193. Trần Thị Kim L số tiền 7.828.571 đồng
194. Trần Thị L số tiền 34.200.000 đồng
195. Trần Thị L1 số tiền 100.377.753 đồng
196. Trần Thị Lệ M số tiền 12.023.684 đồng
197. Trần Thị L số tiền 29.135.294 đồng
198. Trần Thị L1 số tiền 5.637.209 đồng
199. Trần Thị L số tiền 26.340.350 đồng
200. Trần Thị Mỹ D số tiền 24.635.294 đồng
201. Trần Thị Ngọc E số tiền 4.862.500 đồng
202. Trần Thị Ngọc H số tiền 192.628.846 đồng
203. Trần Thị Ngọc Th số tiền 15.327.273 đồng
204. Trần Thị Tú H số tiền 30.942.857 đồng
205. Trần Thị U số tiền 55.021.898 đồng
206. Trần Thị V số tiền 13.569.231 đồng
207. Trần Thị V1 số tiền 6.657.143 đồng
208. Trần Văn Th số tiền 92.199.350 đồng
209. Triệu Thị Ng số tiền 44.923.077 đồng
210. Trương Hoàng M số tiền 16.384.615 đồng
211. Trương Thị K số tiền 22.115.442 đồng
212. Trương Thị M số tiền 8.942.857 đồng
213. Võ Diệu H số tiền 3.200.000 đồng
214. Võ Hồng Th số tiền 21.625.000 đồng
215. Võ Long H1 số tiền 59.355.157 đồng
216. Võ Mộng T số tiền 118.360.308 đồng
217. Võ Ngọc D số tiền 12.235.294 đồng
218. Võ Thị B số tiền 1.600.000 đồng
219. Võ Thị B1 số tiền 36.250.000 đồng
220. Võ Thị H số tiền 49.784.616 đồng
221. Võ Thị Hồng Nh số tiền 12.235.294 đồng
222. Võ Thị L số tiền 12.837.209 đồng
223. Võ Thị L số tiền 137.118.363 đồng
224. Võ Thị Mộng L số tiền 8.628.571 đồng
225. Võ Thị Th số tiền 27.138.462 đồng
226. Võ Thị V số tiền 118.844.385 đồng
227. Võ Thị V1 số tiền 56.469.602 đồng

Đối với 19 bị hại gồm Bùi Thị Phương Th, Huỳnh Thị C, Huỳnh Thị Kim Th, Lê Văn Ng, Lương Thị A, Lưu Kim Ph, Ngô Thị Th, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Thị Hồng B, Nguyễn Thị N1, Nguyễn Thị N2, Nguyễn Thị Nh, Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979, Nguyễn Văn Q, Phạm Văn Th1, Phan Thị D, Phan Thị

Mộng K, Tô Kim H, Trần Thị L1 Chị có đơn xin xét xử vắng mặt nêu rõ có không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền bị chiếm đoạt số tiền 402.553.233 đồng nên không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét

Giao Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh tiếp tục quản lý số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) mà bị cáo đã tác động gia đình nộp khắc phục hậu quả tại biên lai thu tiền số 0000525 ngày 11/11/2019 để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Giao Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh hai thửa đất gồm: thửa số 23, diện tích 520.8m², loại đất ở đô thị kèm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do ông Phạm Ngọc Kh đại diện hộ đứng tên và thửa 175 diện tích 3.370m² loại đất chuyên trồng lúa nước do ông Phạm Ngọc Kh đứng tên để đảm bảo thi hành án về phần dân sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Phạm Thị Thu Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 119.335.000đ (Một trăm mười chín triệu ba trăm ba mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

“Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên. Đối với các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Trà Vinh;
- TTG - CA tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- CA huyện C;
- Bị cáo;
- Các bị hại;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thành

